

BÁO CÁO

Kết quả 05 năm triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng thành phố thông minh tại thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030”

Kính gửi: HĐND thành phố Đà Nẵng

Thực hiện Thông báo số 24/TB-HĐND ngày 07/10/2024 của Thường trực HĐND thành phố về nội dung phiên họp thường kỳ tháng 9/2024 và chuẩn bị nội dung phục vụ kỳ họp HĐND cuối năm 2024; trên cơ sở báo cáo đã được Ban Thường vụ Thành ủy đánh giá, chỉ đạo (tại phiên họp ngày 04/10/2024) và Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã cho ý kiến, thông qua (tại Hội nghị lần thứ 17, ngày 09/10/2024); UBND thành phố kính báo cáo HĐND thành phố kết quả 05 năm triển khai thực hiện Đề án xây dựng thành phố thông minh tại thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030 như sau:

PHẦN I

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, PHẠM VI BÁO CÁO

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đề án xây dựng thành phố thông minh (TPTM) tại thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030 (ban hành tại Quyết định số 6439/QĐ-UBND ngày 29/12/2018 của UBND thành phố) nhằm triển khai Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 950/QĐ-TTg) và yêu cầu đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong xây dựng và phát triển thành phố.

Đề án TPTM xác định 19 nhóm mục tiêu, 38 nhiệm vụ cụ thể và 53 chương trình, dự án ưu tiên nhằm tạo động lực, lan tỏa để ưu tiên triển khai trong giai đoạn 2018-2025. Các chương trình, dự án ưu tiên thuộc Đề án TPTM được triển khai đồng bộ, toàn diện trên 06 trụ cột và 16 lĩnh vực chuyên ngành ưu tiên theo Kiến trúc tổng thể TPTM tại thành phố Đà Nẵng (ban hành Quyết định số 164/QĐ-UBND ngày 11/01/2018 của UBND thành phố). Trong quá trình triển khai phát triển kinh tế - xã hội, UBND thành phố đã triển khai thêm nhiều chương trình, dự án khác ngoài Đề án TPTM để phục vụ quản lý đô thị theo hướng thông minh. UBND thành phố đã huy động nguồn lực từ các tổ chức, doanh nghiệp trong nước và quốc tế đồng hành triển khai Đề án TPTM, nhất là Chính phủ Hàn Quốc đã viện trợ không hoàn lại để triển khai Dự án Trung tâm tích hợp kiểm soát khả

năng phục hồi đô thị xanh và thông minh (gọi tắt là Trung tâm ENSURE) hướng đến bổ sung, hoàn thiện các hợp phần của Trung tâm Giám sát điều hành thành phố thông minh (gọi tắt là Trung tâm IOC). Dự án Trung tâm ENSURE đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Công văn số 1262/TTg-QHQT ngày 29/9/2021 và UBND thành phố đã phê duyệt dự án tại Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 05/7/2024. Hiện nay, Tư vấn Hàn Quốc đang xây dựng hồ sơ thiết kế chi tiết; dự kiến hoàn thành phê duyệt thiết kế chi tiết và triển khai thi công vào cuối năm 2024 để đưa vào vận hành, sử dụng thử nghiệm vào năm 2025.

2. Từ thời điểm ban hành Đề án TPTM cho đến nay, đã có nhiều chủ trương, chính sách mới liên quan đến triển khai xây dựng TPTM, tiêu biểu gồm:

a) Nghị quyết số 43/NQ-TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; trong đó xác định “*Đến năm 2030: Hoàn thành xây dựng đô thị thông minh kết nối đồng bộ với các mạng lưới đô thị thông minh trong nước và khu vực ASEAN*”; Kết luận số 79-KL/TW ngày 13/5/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW; Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

b) Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 17/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố và Đề án Chuyển đổi số trên địa bàn thành phố đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 2870/QĐ-UBND ngày 28/8/2021); trong đó xác định chuyển đổi số là “*phương tiện*”, “*giải pháp chính*” để xây dựng TPTM.

c) Quyết định số 1287/QĐ-TTg ngày 02/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; trong đó xác định: “*Hoàn thành cơ bản chuyển đổi số, hình thành thành phố thông minh, thuộc nhóm 03 địa phương dẫn đầu về chuyển đổi số và an toàn thông tin, thương mại điện tử của cả nước; tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 10%/năm*”; “*Phát triển ngành công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử viễn thông trở thành ngành kinh tế chủ đạo với tốc độ tăng trưởng doanh thu hàng năm gấp 2-2,5 lần tốc độ tăng trưởng GRDP của thành phố*”; đặc biệt là mục tiêu đến năm 2030 “*kinh tế số chiếm khoảng 35-40% GRDP*”,...

d) Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06), Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai

Đề án 06, Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 21/6/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc triển khai thực hiện Đề án 06, Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 10/3/2022 của UBND thành phố về triển khai Đề án 06 giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030,...

Do vậy, cần thiết thực hiện rà soát, đánh giá tình hình, kết quả đạt được sau 05 năm triển khai thực hiện Đề án TPTM hoặc đến hết giai đoạn 2021-2025 để làm cơ sở triển khai giai đoạn tiếp theo 2026-2030; đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng TPTM tại thành phố Đà Nẵng theo chủ trương của Bộ Chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

II. PHẠM VI BÁO CÁO

1. Tình hình, kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và chương trình, dự án ưu tiên trong 06 trụ cột/lĩnh vực ưu tiên triển khai đã xác định trong Đề án TPTM; đánh giá kết quả mang lại trong phục vụ hoạt động của cơ quan chính quyền thành phố và đặc biệt là phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Tình hình, kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ; giải pháp đã được Thủ tướng Chính phủ giao các địa phương tại Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030.

3. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn trong quá trình triển khai thực hiện Đề án TPTM, từ đó đưa các nhiệm vụ, giải pháp chính cần tập trung triển khai trong thời gian sắp đến và các đề xuất, kiến nghị.

PHẦN II

TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN

I. TÓM TẮT NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu

a) Đề án TPTM đặt mục tiêu xây dựng thành phố Đà Nẵng trở thành TPTM thông qua việc ứng dụng các thành tựu công nghệ thông tin - truyền thông (CNTT-TT), của Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 vào tất cả lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội; tạo công cụ, phương tiện và động lực mới phục vụ nâng cao năng lực quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, khai thác tối ưu nguồn tài nguyên; nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, tạo điều kiện cho hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; cung cấp nhiều dịch vụ, tiện ích, môi trường sống tốt cho người dân và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia vào quá trình xây dựng TPTM,...góp phần đạt mục tiêu đến năm 2030 “Hoàn thành xây dựng đô thị thông minh, kết nối đồng bộ với các mạng lưới đô thị thông minh trong nước và khu vực ASEAN” theo Nghị quyết số 43/NQ-TW.

b) Đề án TPTM thành phố Đà Nẵng tập trung triển khai mục tiêu cụ thể cho từng giai đoạn; theo đó:

- **Đến năm 2020:** Hình thành hạ tầng, nền tảng và cơ sở dữ liệu thông minh đóng vai trò là nền tảng dùng chung cho các ứng dụng thành phố thông minh;

- **Từ năm 2021 đến năm 2025:** Hoàn thiện, thông minh hóa các ứng dụng đã hình thành, thí điểm ở giai đoạn trước để phục vụ doanh nghiệp, người dân, du khách; chuyển quản lý đô thị từ truyền thống thành quản lý trên dữ liệu số;

- **Định hướng từ năm 2026 đến năm 2030:** Với hạ tầng CNTT-TT đa dạng, rộng khắp, và những kho dữ liệu thu được trong quá trình triển khai giai đoạn trước làm động lực chính thúc đẩy phát triển TPTM, khởi nghiệp sáng tạo dựa trên dữ liệu, các công nghệ phân tích như: học máy, trí tuệ nhân tạo, thực tại ảo,... được ứng dụng sâu, phổ biến để hỗ trợ chính quyền, doanh nghiệp, người dân, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành ở các lĩnh vực của đời sống xã hội, tinh gọn bộ máy, nâng cao sức cạnh tranh và tạo động lực mới cho phát triển.

Kết quả thực hiện các mục tiêu cụ thể chi tiết theo Phụ lục I.

2. Các nhiệm vụ, giải pháp

Đề án TPTM đưa ra 06 nhóm nhiệm vụ, giải pháp với 38 nhiệm vụ, giải pháp cụ thể gồm: (i) 08 nhiệm vụ, giải pháp về Cơ chế, chính sách; (ii) 03 nhiệm vụ, giải pháp về Truyền thông, hướng dẫn sử dụng; (iii) 06 nhiệm vụ, giải pháp về Tài chính; (iv) 08 nhiệm vụ, giải pháp về Huy động tham gia của cộng đồng, doanh nghiệp, tổ chức; (v) 08 nhiệm vụ, giải pháp về Nguồn nhân lực; và (vi) 05 nhiệm vụ, giải pháp về Khoa học và công nghệ.

Đến nay 38/38 nhiệm vụ, giải pháp đều đã triển khai và có sản phẩm, kết quả. Đồng thời, thành phố đã chủ động triển khai các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Đến nay đã cơ bản hoàn thành 11/11 nhiệm vụ giao tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương đến năm 2025.

Tình hình, kết quả chi tiết thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Phụ lục II.

3. Các trụ cột và lĩnh vực thông minh

Đề án TPTM thành phố Đà Nẵng xác định ưu tiên triển khai 06 trụ cột và 16 lĩnh vực chuyên ngành ưu tiên gồm:

STT	Trụ cột	Lĩnh vực
1	Quản trị thông minh -	Trung tâm Giám sát điều hành thông minh - Intelligent Operations Center

2	Smart Governance	Dịch vụ công thông minh - Smart Public Services
3		Dữ liệu mở - Open Data
4	Kinh tế thông minh - Smart Economy	Du lịch thông minh - Smart Tourism
5		Thương mại thông minh - Smart Commerce
6		Nông nghiệp thông minh - Smart Agriculture
7	Môi trường thông minh - Smart Environment	Quản lý năng lượng thông minh - Smart Energy
8		Quản lý nước (cấp, thoát) thông minh - Smart Water Management
9		Quản lý chất thải thông minh - Smart Waste Management
10	Đời sống thông minh - Smart Living	Giáo dục thông minh - Smart Education
11		Y tế thông minh - Smart Healthcare
12		Vệ sinh An toàn thực phẩm thông minh - Smart Hygiene and Food Safety
13		An ninh công cộng và Ứng cứu khẩn cấp thông minh - Smart Safety & Emergency services
14		Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn - Disaster Prevention - Search and Rescue
15	Công dân thông minh - Smart Citizen	Công dân thông minh - Smart Citizen
16	Giao thông thông minh - Smart Mobility	Giao thông thông minh - Smart Transport

Kết quả đạt được tại 06 trụ cột TPTM chi tiết tại Phụ lục III.

4. Các chương trình, dự án ưu tiên triển khai trong Đề án

Đề án TPTM đưa ra 53 chương trình, dự án ưu tiên với giải pháp, lộ trình triển khai cụ thể ở 06 trụ cột và 16 lĩnh vực ưu tiên triển khai để lan tỏa, tạo nền tảng cho xây dựng và phát triển đô thị thông minh tại thành phố Đà Nẵng; theo đó Quản trị thông minh có 17 chương trình/dự án, Kinh tế thông minh có 05 chương trình/dự án, Giao thông thông minh có 04 chương trình/dự án, Môi trường thông minh có 05 chương trình/dự án, Đời sống thông minh có 18 chương trình/dự án và Công dân thông minh có 04 chương trình dự án.

Chi tiết tình hình triển khai các chương trình, dự án ưu tiên trong Đề án TPTM tại Phụ lục IV.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC ĐẾN NAY

UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án TPTM giai đoạn 2019-2021, Kế hoạch triển khai Đề án TPTM giai đoạn 2022-2025; định kỳ hàng Quý tổ chức họp, chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, địa phương triển khai thực hiện Đề án TPTM, báo cáo các khó khăn, vướng mắc để xử lý, tháo gỡ, đảm bảo triển khai đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả; định kỳ hàng năm đánh giá, báo cáo Thành ủy, HĐND thành phố tình hình, kết quả thực hiện. Các kết quả đạt được đến nay như sau:

1. Xây dựng cơ chế, chính sách

Công tác xây dựng các cơ chế, chính sách triển khai Đề án TPTM được triển khai gắn kết đồng bộ với triển khai chuyển đổi số, Đề án 06:

a) Đến nay, Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành **02** Nghị quyết chuyên đề về chuyển đổi số và phát triển hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông tiếp cận xu hướng Cách mạng công nghiệp 4.0; **02** Chương trình hành động về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử, thành phố thông minh; **02** Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh mạng, phòng chống tội phạm công nghệ cao và công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong triển khai thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn thành phố.

b) HĐND thành phố đã ban hành **05** Nghị quyết quy định các chính sách về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp công nghệ thông tin; miễn, giảm mức thu lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến; hỗ trợ chi phí mua điện thoại thông minh cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; hỗ trợ hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06; quy định mức thu phí khai thác, sử dụng CSDL công chứng thành phố, qua đó là địa phương đầu tiên thu phí sử dụng, khai thác cơ sở dữ liệu công chứng thành phố để tạo ra giá trị gia tăng, nguồn thu cho thành phố¹.

c) UBND thành phố đã ban hành Kiến trúc tổng thể TPTM (năm 2018),

¹ Tổng số phí thu được năm 2023 hơn 400.000.000 đồng

Kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố Đà Nẵng (phiên bản 1.0 năm 2018 và phiên bản 2.0 năm 2021) và 05 Kiến trúc ứng dụng công nghệ thông tin chuyên ngành (y tế, giáo dục và đào tạo, du lịch, tài nguyên và môi trường, công thương) và Đề án xây dựng Quận thông minh thí điểm tại quận Liên Chiểu để định hướng triển khai các hệ thống thông tin, ứng dụng, cơ sở dữ liệu trong toàn thành phố và các lĩnh vực chuyên ngành đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, tránh đầu tư trùng lặp, tăng cường khả năng kết nối, tích hợp, liên thông giữa các hệ thống, chia sẻ, kế thừa, sử dụng lại thông tin, cơ sở hạ tầng; ban hành gần 70 quyết định, quy định, quy chế, kế hoạch chuyên đề về phát triển hạ tầng số, phát triển hạ tầng dữ liệu, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số, phát triển doanh nghiệp công nghệ số, phát triển công nghiệp công nghệ thông tin, phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin gắn với chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt,...

d) Ngày 26/6/2024, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 136/2024/QH15 về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng; trong đó có các cơ chế, chính sách đột phá phát triển công nghệ thông tin, chuyển đổi số, xây dựng thành phố thông minh như thu hút nhà đầu tư chiến lược; chính sách thử nghiệm có kiểm soát; quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thông tin; thu hút chuyên gia, nhà khoa học, phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo;...

Chi tiết các văn bản về chủ trương, cơ chế, chính sách tại Phụ lục V.

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu

a) Về thực hiện mục tiêu chung

Đề án TPTM ban hành trước Nghị quyết số 43-NQ/TW và Nghị quyết Đại hội Đại biểu thành phố Đà Nẵng lần thứ XXII. Quá trình triển khai thực hiện Đề án TPTM gắn liền với công tác chuyển đổi số, bám sát chủ trương Nghị quyết số 43-NQ/TW và Nghị quyết Đại hội Đại biểu thành phố Đà Nẵng lần thứ XXII. Đến nay, đánh giá kết quả thực hiện các Nghị quyết đã đạt được các nền tảng cơ bản gồm:

Về Hạ tầng có Nghị quyết chuyên đề số 07-NQ/TU ngày 16/4/2019 về phát triển hạ tầng công nghệ thông tin - truyền thông tiếp cận xu hướng cách mạng công nghiệp 4.0; hạ tầng mạng đô thị, Trung tâm dữ liệu thành phố được nâng cấp, mở rộng, bổ sung năng lực lưu trữ, xử lý bảo đảm cho các hoạt động của TPTM và các hoạt động của các cơ quan Đảng và mặt trận và đoàn thể chính trị xã hội; kết nối từ thành phố đến phường, xã; kết nối ra quốc tế qua 02 tuyến cáp

quang biển², đang xúc tiến đương kết nối cáp quang biển thứ 3.

Về Dữ liệu: đã hoàn thành các CSDL dùng chung, kết nối với các CSDL quốc gia; bước đầu hình thành CSDL GIS không gian đô thị, Kho kết quả thủ tục hành chính số và các CSDL chuyên ngành, kết nối, chia sẻ, cung cấp gần 1.200 bộ dữ liệu mở để khai thác, tạo ra giá trị phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Về Chính quyền số: Tỷ lệ DVCTT toàn trình của thành phố Đà Nẵng cao nhất cả nước với 95% (trung bình tỉnh thành là 55%); tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến toàn trình là 65% (trung bình tỉnh thành là 17%); được Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số ghi nhận, đánh giá có nhiều mô hình, giải pháp, cách làm hay, hiệu quả và chọn là mô hình điểm để tổng kết, nhân rộng toàn quốc. Công tác lãnh đạo, điều hành của thành phố từng bước chuyển đổi sang môi trường số dựa trên dữ liệu số và công nghệ số thông qua Trung tâm IOC thành phố, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính.

Về phát triển công nghiệp CNTT và kinh tế số: Công nghệ số được tích hợp vào các ngành, lĩnh vực, tạo động lực đổi mới mô hình, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, chuyển dịch nền kinh tế theo hướng kinh tế số. Doanh thu công nghiệp CNTT tăng trưởng bình quân 10-15%/năm; kim ngạch xuất khẩu phần mềm tăng trưởng 15%/năm. Quy mô kinh tế số năm 2023 chiếm 20,69% GRDP thành phố (vượt chỉ tiêu năm 2025 là 20%); có 2,3 doanh nghiệp công nghệ số/1.000 dân (cao gấp 3 lần tỷ lệ trung bình cả nước). Sự phát triển lớn mạnh của các doanh nghiệp công nghệ số địa phương, từng bước làm chủ công nghệ, phát triển các sản phẩm nền tảng, ứng dụng Make in Da Nang được các giải thưởng quốc gia, quốc tế và đã triển khai nhân rộng tại nhiều địa phương khác; tạo nền tảng để phát triển các lĩnh vực mũi nhọn mới như vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo.

Về Xã hội số đạt kết quả bước đầu; phát triển các nền tảng, ứng dụng thông minh và cung cấp các tiện ích, dịch vụ cho người dân, doanh nghiệp; người dân sử dụng các dịch vụ số và tương tác với chính quyền, tham gia đóng góp hiến kế xây dựng thành phố trên môi trường số.

Thành phố đang dần hình thành thương hiệu “Đà Nẵng - Thành phố thông minh” 04 năm liên tiếp (năm 2020-2023) được ghi nhận và trao giải thưởng TPTM (duy nhất) Việt Nam với 12 giải thưởng chuyên đề; đạt Giải thưởng ASOCIO Smart City năm 2019 do Tổ chức Công nghiệp Châu Á - Châu Đại Dương trao tặng; Giải Ba Giải thưởng Seoul Smart City 2023 của Tổ chức các TPTM bền vững thế giới (WeGO) và Thành phố Seoul trao tặng ở hạng mục Thành phố lấy con người làm trung tâm (Human CentriCity).

² tuyến cáp quang biển SWM3 và APG, với tổng dung lượng hiện tại là 54,8 Tbps, chiếm 14,37% tổng dung lượng của 08 tuyến cáp quang biển Việt Nam

b) Về thực hiện mục tiêu cụ thể theo giai đoạn:

- Trong giai đoạn 2019-2021, thành phố đã hoàn thành 12/13 nhóm mục tiêu; 01 mục tiêu còn lại (thí điểm Thẻ du lịch thông minh được UBND thành phố thống nhất chuyển sang thực hiện giai đoạn 2022-2025).

Tại Kết luận số 336-KL/TU ngày 21/10/2022, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã thông qua kết quả đánh giá 03 năm thực hiện Đề án, ghi nhận những nỗ lực của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện, đã phát huy hiệu quả trong thời điểm thành phố gặp khó khăn do dịch bệnh Covid-19, đóng góp chung vào sự phục hồi và phát triển của thành phố trong thời gian qua.

- UBND thành phố đã chỉ đạo tổ chức kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn xây dựng cơ bản thực hiện Đề án TPTM đã hoàn thành trong năm 2019-2021 và ban hành Công văn số 5580/UBND-STTTT ngày 12/10/2022 lưu ý thủ trưởng các cơ quan có trách nhiệm thực hiện một số kinh nghiệm, nhiệm vụ trước, trong và sau triển khai dự án thuộc Đề án TPTM và ứng dụng CNTT của thành phố. Đồng thời, UBND thành phố đã chỉ đạo triển khai các giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế đã chỉ ra trong Báo cáo 03 năm thực hiện Đề án như: Đã đề xuất chính sách thử nghiệm có kiểm soát, chính sách thu hút nhân lực chất lượng cao trong Nghị quyết số 136/2024/QH15; trình HĐND thành phố ban hành Nghị quyết số 89/2023/NQ-HĐND quy định miễn/giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, Nghị quyết số 34/2024/NQ-HĐND hỗ trợ điện thoại thông minh cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; Nghị quyết số 36/2024/NQ-HĐND hỗ trợ hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06; ban hành Đề án tuyên truyền chuyển đổi số đến năm 2025, Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đến năm 2025; chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng, đẩy mạnh tuyên truyền đến người dân, doanh nghiệp,...

- Trong giai đoạn 2022-2025, đến nay có 04/06 nhóm mục tiêu đã có kết quả, sản phẩm (Trung tâm IOC, nâng cấp Trung tâm dữ liệu, hệ thống quan trắc môi trường, truy xuất nguồn gốc thực phẩm,...) và 02 nhóm mục tiêu đang triển khai (bệnh viện thông minh, CSDL hồ sơ sức khỏe công dân, Quận thông minh,...).

UBND thành phố đã có Báo cáo số 209/BC-UBND ngày 19/6/2024 báo cáo HĐND thành phố về tình hình kết quả triển khai Đề án xây dựng TPTM. Ban Kinh tế - Ngân sách có Báo cáo số 160/BC-KTNS ngày 17/7/2024 giám sát tình hình triển khai Đề án, trong đó đã ghi nhận các kết quả đạt được và kiến nghị các giải pháp để tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án.

Kết quả thực hiện các mục tiêu chi tiết theo Phụ lục I.

3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp

a) Đề án TPTM đưa ra 06 nhóm với 38 nhiệm vụ, giải pháp cụ thể. Đến nay 38/38 nhiệm vụ giải pháp đều đã triển khai và có sản phẩm, kết quả. *Chi tiết tại Phụ lục II.*

b) Thành phố đã chủ động triển khai các nhiệm vụ Chính phủ giao theo Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ tại Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Đến nay đã cơ bản hoàn thành 11/11 nhiệm vụ giao tỉnh/thành phố đến năm 2025. *Chi tiết tại Phụ lục VI.*

4. Tóm tắt kết quả đạt được theo trục Hạ tầng, Dữ liệu và các ứng dụng theo 6 trụ cột

Thành phố tiếp cận triển khai thành phố thông minh theo 03 trục **Hạ tầng - Dữ liệu - Ứng dụng thông minh**; trong đó Chính sách, khung kiến trúc để định hướng; Hạ tầng, Dữ liệu làm nền tảng; Ứng dụng thông minh lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm để đánh giá hiệu quả.

a) Hạ tầng

Kế thừa từ nền tảng, hạ tầng chính quyền điện tử, hạ tầng viễn thông, CNTT tiếp tục được đầu tư nâng cấp mở rộng. Mạng 3G, 4G phủ sóng 100% khu vực dân cư trên địa bàn thành phố; mạng 5G đang triển khai tại khu vực trung tâm thành phố và các khu vực quận Liên Chiểu. Mạng đô thị thành phố (Mạng MAN) được nâng cấp, mở rộng với tuyến cáp quang trên 500km đi ngầm, kết nối đến 215 cơ quan, đơn vị, với băng thông kết nối ra Internet đạt 1,5Gbps. Thành phố có khoảng 300 điểm WiFi công cộng miễn phí đang hoạt động³, khoảng 1000 điểm wifi của các doanh nghiệp triển khai miễn phí tại các khu vực sân bay, nhà ga, các bệnh viện, trung tâm y tế. Đặc biệt, đã triển khai 169 trạm phát sóng Wifi Đà Nẵng miễn phí tại 36 khu vực dãy nhà trọ quận Liên Chiểu, quận Sơn Trà, quận Cẩm Lệ và huyện Hòa Vang để hỗ trợ công nhân, người lao động thu nhập thấp. Trung tâm Dữ liệu thành phố tiếp tục được nâng cấp, mở rộng trên nền tảng điện toán đám mây, bổ sung năng lực lưu trữ, xử lý phục vụ các ứng dụng thông minh. Hạ tầng kết nối mạng lưới thiết bị IoT đang triển khai với công nghệ mạng LoRa với 10 trạm phát hỗ trợ kết nối miễn phí, phủ sóng rộng (thay vì dùng công nghệ 3G, 4G).

b) Dữ liệu

Đến nay, thành phố đã hoàn thành xây dựng các CSDL nền như CSDL công dân; CSDL doanh nghiệp; CSDL cán bộ công chức viên chức; CSDL thủ tục hành chính;... Các CSDL nền này được kết nối, chia sẻ dùng chung qua Nền tảng Hệ

³ Phủ sóng các tuyến đường du lịch; khu vực một cửa UBND các quận, huyện, phường xã; Bệnh viện Đa khoa, các trung tâm y tế, các khu nhà trọ tập trung công nhân

thông tin Chính quyền điện tử thành phố. Đồng thời, thành phố đã triển khai kết nối, đồng bộ dữ liệu với CSDL quốc gia quốc gia, Hệ thống thông tin và CSDL của bộ ngành để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và xử lý nghiệp vụ chuyên ngành. Thành phố đã bước đầu hình thành hệ thống CSDL không gian đô thị trên nền GIS theo Danh mục dữ liệu không gian dùng chung⁴. Triển khai Kho kết quả thủ tục hành chính số phục vụ tái cấu trúc quy trình, kế thừa dữ liệu số để cắt giảm một số thủ tục hành chính (như các thủ tục cấp lại do hư hỏng, mất), thực hiện ngay trong ngày đối với thủ tục cấp đổi, giảm thành phần hồ sơ; cung cấp gần 1.200 bộ dữ liệu mở trên Cổng Dữ liệu thành phố phục vụ người dân, doanh nghiệp tra cứu, khai thác, trong đó có 10 bộ dữ liệu đã tạo ra giá trị, các dịch vụ mới.

Trong phát triển dữ liệu phục vụ chuyển đổi số, xây dựng thành phố thông minh, thành phố Đà Nẵng được Bộ Thông tin và Truyền thông ghi nhận, đánh giá như mô hình điểm để triển khai nhân rộng trong toàn quốc⁵.

c) Các ứng dụng theo 6 trụ cột

- Quản trị thông minh:

+ Thành phố đã hoàn thiện nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu thành phố theo tiêu chuẩn, quy chuẩn của Bộ TT&TT, kết nối với Nền tảng tích hợp dữ liệu quốc gia. Từ tháng 8/2023, thành phố đã đưa vào vận hành Trung tâm IOC gồm 01 Trung tâm IOC cấp thành phố và 07 OC quận huyện; cung cấp 15 nhóm dịch vụ thông minh với 159 dịch vụ giám sát và 52 dịch vụ phân tích, cảnh báo sớm phục vụ chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo thành phố, đặc biệt trong tình huống khẩn cấp⁶. Đồng thời, thành phố đang triển khai thực hiện Dự án xây dựng Trung tâm ENSURE Đà Nẵng - Module quản lý thiên tai thông minh từ nguồn viện trợ không hoàn lại (10,5 triệu USD) từ Chính phủ Hàn Quốc⁷.

+ Triển khai các hệ thống thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo thành phố như: Hệ thống thông tin báo cáo điện tử thành phố cho phép

⁴ Sở Tài nguyên và Môi trường đã triển khai đo đạc, số hóa dữ liệu của hơn 560.000 thửa đất, xây dựng CSDL đất đai; Sở Xây dựng đã xây dựng CSDL không gian đô thị và quy hoạch, trong đó đã cập nhật 01 đồ án quy hoạch chung, 07 đồ án quy hoạch phân khu và hơn 6.500 đồ án quy hoạch chi tiết toàn thành phố; Sở Giao thông Vận tải đã xây dựng CSDL hạ tầng giao thông vận tải tại 02 quận Hải Châu, Thanh Khê; Sở Công Thương đã xây dựng CSDL lưới điện; Ban Quản lý các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng ưu tiên đã triển khai hệ thống CSDL thoát nước và xử lý nước thải từ Dự án Phát triển bền vững. Trong thời gian tới, Sở Xây dựng đang tiếp tục xây dựng CSDL công trình xây dựng, nhà ở, cây xanh, điện chiếu sáng; Ngân hàng Thế giới đang hỗ trợ nghiên cứu đề xuất CSDL quản lý tài sản công trên nền GIS

⁵ Công văn số 1634/CĐSQG-NTDLS ngày 05/9/2024 của Cục Chuyển đổi số quốc gia về phối hợp đánh giá, làm điểm việc hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu của Đà Nẵng

⁶ UBND thành phố đã ban Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 ban hành Quy chế Phối hợp khai thác và sử dụng các dịch vụ đô thị thông minh tại Trung tâm IOC và đã có Công văn số 366/UBND-KT ngày 17/01/2024 về việc triển khai thực hiện báo cáo cung cấp thông tin, số liệu từ Trung tâm IOC phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành về sử dụng dữ liệu hàng ngày trên IOC để chỉ đạo, điều hành

⁷ Dự án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Công văn số 1262/TTg-QHQT ngày 29/9/2021 và UBND thành phố phê duyệt dự án tại Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 05/7/2024

tổng hợp các thông tin chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội toàn thành phố; Hệ thống lấy ý kiến các thành viên UBND thành phố về các hồ sơ, chương trình, dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND thành phố; Hệ thống thông tin phục vụ cuộc họp của UBND thành phố, Phần mềm theo dõi công việc Lãnh đạo UBND thành phố giao;...

+ Triển khai các hệ thống thông tin phục vụ nghiệp vụ quản lý nhà nước chuyên ngành như Hệ thống quản lý giám sát các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố; Hệ thống CSDL thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo; Hệ thống quản lý CSDL lý lịch tư pháp; Hệ thống quản lý hộ tịch; Hệ thống quản lý CSDL công chứng; Hệ thống đấu giá trực tuyến; các CSDL và phần mềm QLNN chuyên ngành của các sở, ngành, quận huyện...

+ Dựa trên các nền tảng, CSDL dùng chung và các CSDL chuyên ngành, thành phố đã thực hiện 100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện triển khai toàn trình; bước đầu triển khai theo hướng dịch vụ số. Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình của Đà Nẵng cao nhất cả nước với 95% (trung bình tỉnh thành là 55%); tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình là 65% (trung bình tỉnh thành là 17%).

Kết quả đem lại: Đến nay, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của thành phố đang dần được chuyển đổi từ môi trường truyền thống sang môi trường số dựa trên dữ liệu số và công nghệ số với bước đầu sử dụng các nhóm dịch vụ đô thị thông minh, dịch vụ giám sát và dịch vụ phân tích, cảnh báo trên Trung tâm IOC thành phố như: Theo dõi, chỉ đạo xử lý kịp thời công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; công tác xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo; theo dõi tình hình mưa ngập trên địa bàn thành phố, kịp thời nắm bắt, phát hiện và xử lý các điểm ngập sâu và có phương án sơ tán dân hiệu quả; theo dõi tiến độ thực hiện, tổng hợp và thống kê kịp thời số liệu về tình hình thực hiện các nhiệm vụ do Lãnh đạo UBND thành phố giao; theo dõi tình hình kinh tế - xã hội thành phố;...

Với các kết quả đạt được ở trụ cột Quản trị thông minh, Đà Nẵng đã được Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ CNTT Việt Nam (VINASA) trao giải thưởng chuyên đề hạng mục “Quản lý và điều hành thông minh” tại Giải thưởng Thành phố thông minh Việt Nam năm 2021 và 2023. Trong cung cấp dịch vụ công, thành phố Đà Nẵng được Bộ Thông tin và Truyền thông ghi nhận, đánh giá là địa phương có kết quả triển khai nổi bật, có nhiều mô hình, giải pháp, cách làm hay, hiệu quả; được chọn là mô hình điểm để tổng kết, nhân rộng toàn quốc⁸.

- Giao thông thông minh:

⁸ Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số đã chọn thành phố để tổ chức Hội nghị chuyên đề “Nâng cao hiệu quả cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến” do Thủ tướng Chính phủ chủ trì vào ngày 31/8/2024

+ Thành phố đã triển khai hệ thống điều khiển đèn tín hiệu giao thông (với gần 200 nút tín hiệu điều khiển giao thông tại các nút giao thông (hơn 60 nút có kết nối về trung tâm điều hành), thí điểm giải pháp đếm lưu lượng giao thông qua camera để tự động điều khiển đèn tín hiệu giao thông theo thời gian thực⁹; triển khai Hệ thống camera giám sát thông minh¹⁰; Hệ thống giám sát đỗ xe toàn thành phố¹¹; hệ thống quan trắc công trình cầu tại cầu Thuận Phước, cầu Rồng và cầu Trần Thị Lý (với các cảm biến ứng suất, hướng gió, tốc độ gió, nhiệt độ, độ ẩm,... để theo dõi tình trạng chất lượng kết cấu công trình, phục vụ bảo dưỡng, bảo trì;...

+ Triển khai hệ thống CSDL chuyên ngành trên các lĩnh vực quản lý về vận tải, phương tiện, người lái, cấp giấy phép (QRCode); CSDL các đơn vị tư vấn - thi công công trình phục vụ công tác lựa chọn cá nhân, đơn vị có năng lực trong lĩnh vực tư vấn, thi công công trình lĩnh vực giao thông vận tải; CSDL xe buýt, hạ tầng xe buýt; Xây dựng đưa vào sử dụng hệ thống CSDL GIS về hạ tầng giao thông trên địa bàn quận Hải Châu, Thanh Khê, hướng tới giải pháp quản lý hạ tầng giao thông trên nền bản đồ số, nghiên cứu giải pháp quản lý hạ tầng ngầm trên nền bản đồ.

Kết quả đem lại: Đến nay, các hệ thống giao thông thông minh đã giúp thành phố từng bước tối ưu hóa công tác điều hành, giám sát và điều khiển giao thông. Các hệ thống thông tin, hạ tầng kỹ thuật giao thông thông minh đã giúp tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả đảm bảo trật tự an toàn giao thông và trật tự an toàn xã hội¹², đã góp phần hỗ trợ hiệu quả công tác quy hoạch xây dựng và phát triển giao thông thành phố theo hướng thông minh, hiện đại.

Với các kết quả đạt được ở trụ cột Giao thông thông minh, Đà Nẵng đã được Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ CNTT Việt Nam (VINASA) trao giải thưởng chuyên đề hạng mục “Thành phố Giao thông và Logistics thông minh” tại Giải thưởng Thành phố thông minh Việt Nam năm 2022 và Hội Truyền thông số Việt Nam trao giải thưởng Cơ quan chuyển đổi số xuất sắc tại Giải thưởng chuyển đổi số Việt Nam năm 2023 với 04 giải pháp, trong đó có giải pháp Hệ thống giám sát đỗ xe và Ứng dụng bản đồ số 4D trong quản lý hạ tầng giao thông.

⁹ Tại các nút Núi Thành - Phan Đăng Lưu (điều khiển theo mật độ phương tiện) và Hà Huy Tập - Huỳnh Ngọc Huệ (điều khiển theo chiều dài dòng chờ phương tiện)

¹⁰ Gần 300 camera giám sát giao thông thông minh và ứng dụng nhận dạng, phân loại phương tiện, thực hiện truy vết lộ trình xe tự động qua biển số, theo dõi tình hình ùn tắc, tai nạn giao thông, đo đếm lưu lượng phục vụ công tác quản lý điều hành giao thông, giám sát các phương tiện vận tải, truy vết, xử lý các hành vi vi phạm hoạt động kinh doanh vận tải, đồng thời chia sẻ dữ liệu Công an thành phố xử lý các hành vi liên quan đến phạm trật tự an toàn giao thông (vượt đèn đỏ, đi quá tốc độ, lấn làn...)

¹¹ Giám sát nhận dạng biển số, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm về đậu, đỗ xe trên các tuyến đường; kết nối, quản lý công tác thu phí của các hệ thống đỗ xe khác, chia sẻ dữ liệu cho hệ thống hoặc ứng dụng khác của thành phố

¹² Bình quân mỗi năm phát hiện và xử lý khoảng 9000 lượt vi phạm giao thông qua camera

- Môi trường thông minh:

Thành phố đã xây dựng Trung tâm điều hành dữ liệu chuyên ngành Tài nguyên và Môi trường¹³; đã xây dựng Nền tảng tích hợp quan trắc môi trường dùng chung; tích hợp gần 117 trạm quan trắc môi trường nước biển, nước mặt, nước thải, không khí trên địa bàn thành phố để theo dõi, giám sát tập trung; bổ sung giải pháp cảnh báo, kích hoạt hệ thống lấy mẫu tự động phục vụ công tác xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường. Triển khai hệ thống giám sát cấp nước tại nhà máy nước Cầu Đỏ, kiểm soát trực tuyến chất lượng nước của nguồn nước mặt thô (nước đầu vào), nước sau xử lý và nước đưa vào mạng lưới cung cấp cho khách hàng; lắp đặt thiết bị giám sát hành trình xe rác và hệ thống camera trên xe rác để theo dõi, giám sát chất lượng hoạt động thu gom rác; hệ thống quan trắc tự động các trạm xử lý nước thải và giám sát toàn bộ hệ thống thu gom và xử lý nước thải trên địa bàn thành phố.

Kết quả đem lại: Đến nay, mạng lưới quan trắc môi trường toàn thành phố từng bước được hoàn thiện, công tác quan trắc đang dần được tự động hóa, theo dõi giám sát tập trung, cảnh báo sớm, hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành và xử lý ô nhiễm môi trường, góp phần đáng kể trong thực hiện Đề án xây dựng Đà Nẵng - Thành phố Môi trường.

Với các kết quả đạt được, Thành phố Đà Nẵng đã được các Bộ, ngành Trung ương, tổ chức, cộng đồng quốc tế ghi nhận, đánh giá cao và trao tặng nhiều giải thưởng về môi trường và đô thị như: Thành phố bền vững về môi trường (ASEAN) năm 2011; Thành phố carbon thấp (APEC) năm 2012; Thành phố phong cảnh Châu Á năm 2013; Giải thưởng môi trường Việt Nam năm 2015; Thành phố Xanh quốc gia năm 2018; Thành phố đạt mức Tốt về bảo vệ môi trường năm 2020; Thành phố Quản lý môi trường thông minh, xanh, sạch (VINASA) thuộc Giải thưởng thành phố thông minh Việt Nam năm 2021 và năm 2023;...

- Đời sống thông minh:

+ An ninh trật tự: Hình thành Trung tâm chỉ huy an ninh, trật tự¹⁴ qua camera; thí điểm ứng dụng nhận dạng phục vụ công tác quản lý đô thị¹⁵; ứng dụng di động tra cứu thông tin vi phạm giao thông qua hệ thống camera giám sát thành phố; Hệ thống Trung tâm công nghệ cao phục vụ công tác an ninh mạng và đấu tranh, phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao¹⁶. Hiện nay, Công an thành

¹³ Theo dự án đầu tư nâng cấp Trung tâm điều hành tại Trung tâm Công nghệ Thông tin - Tài nguyên và Môi trường tại Quyết định số 4111/QĐ-UBND ngày 16/9/2019 của UBND thành phố Đà Nẵng

¹⁴ Với gần 1800 camera của Công an thành phố và hơn 35.000 camera xã hội hóa.

¹⁵ Bao gồm các dịch vụ: nhận dạng khuôn mặt, cảnh báo tụ tập đông, cảnh báo lấn chiếm vỉa hè, đỗ xe trái phép, phát hiện cấp viễn thông treo mắt mỹ quan

¹⁶ Hệ thống rà quét, kiểm tra, đánh giá lỗ hổng bảo mật hệ thống mạng, ứng dụng web; Hệ thống chuyên dụng đánh giá rà quét lỗ hổng bảo mật cho thiết bị phần cứng; Thiết bị phát hiện, diệt phần mềm độc hại tích hợp USB chuyên dụng; Hệ thống phần mềm và trang thiết bị trích xuất, phân tích và phục hồi dữ liệu chứng cứ điện tử; Hệ thống giám sát, thu thập chứng cứ điện tử chiến thuật trên luồng dữ liệu internet

phố đang triển khai các thủ tục đầu tư Dự án Hiện đại hóa Trung tâm Chỉ huy đã được HĐND thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư cuối năm 2023.

- Giáo dục thông minh: Triển khai Phần mềm tuyển sinh trực tuyến đầu cấp (lớp 1, lớp 6); CSDL dùng chung và Cổng giao tiếp dữ liệu ngành Giáo dục quản lý trường học, hình thành CSDL học sinh (quá trình học tập từ lớp 1 đến 12) và giáo viên toàn thành phố; xây dựng Cổng tra cứu điểm thi (web, SMS, Zalo). Từ năm học 2023-2024, Sở Giáo dục và Đào tạo đã triển khai phần mềm CSDL ngành Giáo dục và Đào tạo mở rộng (trên nền tảng CSDL ngành GDĐT của Bộ GDĐT đã triển khai đến các cơ sở giáo dục từ năm 2019) cho tất cả cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố; tích hợp ứng dụng trong việc quản lý giáo dục, quản lý điểm; tạo và ký số sổ theo dõi đánh giá học sinh, bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Thông tin và Truyền thông đã cấp gần 9.000 chữ ký số từ xa cho các giáo viên và hướng dẫn thực hiện học bạ số theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đến nay, mỗi học sinh có 01 mã ID duy nhất và học bạ số; đã có 165.000 học bạ ở 03 cấp học đã được ký số (khoảng 24.000 học bạ bậc THPT, 61.000 học bạ bậc THCS và hơn 80.000 học bạ bậc tiểu học).

+ Y tế thông minh: Triển khai ứng dụng y tế điện tử tại 56/56 Trạm y tế xã, phường; Ứng dụng quản lý bệnh viện và khám, chữa bệnh điện tử tại 16/16 Trung tâm y tế quận, bệnh viện đa khoa, chuyên khoa; hình thành Hồ sơ Y tế điện tử công dân và quản lý mã (ID) bệnh nhân toàn thành phố. Hiện có 1.367.268 dữ liệu người dân; đã tích hợp, đồng bộ dữ liệu khám chữa bệnh với 16/16 bệnh viện và 56/56 trạm y tế xã phường trên địa bàn thành phố. Thí điểm triển khai kết nối liên thông Hệ thống lưu trữ và truyền hình ảnh y tế (PACs) giữa các Trung tâm y tế quận huyện và Bệnh viện Đà Nẵng. Hiện nay thành phố đang triển khai nâng cấp Hệ thống hồ sơ sức khỏe, triển khai thí điểm Bệnh viện thông minh bao gồm bệnh án điện tử và hệ thống thiết bị liên quan tại Bệnh viện Ung Bướu và Trung tâm Y tế Liên Chiểu.

+ An toàn vệ sinh thực phẩm: Xây dựng CSDL các nhà hàng, cơ sở được cấp giấy An toàn thực phẩm và quán ăn đường phố cam kết an toàn thực phẩm. Đến nay, có hơn 3.100 giấy chứng nhận an toàn thực phẩm (còn hiệu lực), cho phép người dân, du khách tra cứu thông tin cơ sở đảm bảo an toàn thực phẩm qua nhiều kênh khác nhau như tin nhắn SMS, Zalo, tổng đài 1022, ứng dụng Da Nang SmartCity, website của Ban quản lý an toàn thực phẩm thành phố, Cổng dữ liệu mở thành phố. Xây dựng Cổng thông tin an toàn thực phẩm, công khai các thông tin, dữ liệu về an toàn thực phẩm; đưa vào sử dụng Hệ thống quản lý và truy xuất nguồn gốc thực phẩm theo chuỗi. Tính đến cuối năm 2023, thành phố đã xây dựng và triển khai thử nghiệm phần mềm truy xuất nguồn gốc thực phẩm đối với chuỗi cung ứng thịt heo theo chiều sâu đối với sự tham gia của 11 cơ sở

cung cấp thực phẩm và 04 siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng bán lẻ; triển khai theo chiều rộng với 3.500 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn 07 quận, huyện¹⁷.

+ Phòng chống thiên tai: Thành phố hiện có 31 trạm đo mưa tự động, 05 trạm đo mực nước tự động, 02 thiết bị cảnh báo lũ tự động và tiếp nhận tài trợ 06 trạm cảnh báo lũ, ngập lụt tự động hoạt động hiệu quả, phục vụ cho công tác phòng, chống thiên tai của thành phố và cảnh báo thiên tai tại cộng đồng. Dự kiến sẽ tiếp tục lắp đặt 14 thiết bị cảnh báo lũ tự động trên địa bàn huyện Hòa Vang. UBND các quận, huyện triển khai thực hiện dự án lắp đặt các thiết bị cảnh báo ngập lụt (dự kiến 44 điểm/04 quận, huyện) từ nguồn sự nghiệp công nghệ thông tin năm 2024. Các dữ liệu trạm đo mưa, mực nước, cảnh báo lũ được kết nối trực tuyến về Trung tâm IOC thành phố và số liệu mưa, giám sát ngập lụt được hiển thị tại ứng dụng Danang SmartCity. Xây dựng Hệ thống Bản đồ số mưa ngập với thông tin dữ liệu tại hơn 2.000 điểm/khu vực ngoài đô thị (đo mưa, ngập, sạt lở, nhà sơ tán, ...)¹⁸ có so sánh mức ngập lịch sử năm 2022. Đã xây dựng phần mềm theo dõi công tác sơ tán dân khi có thiên tai xảy ra; triển khai hệ thống giám sát tàu thuyền tại Âu thuyền và Cảng cá Thọ Quang, kết hợp với phân hệ giám sát tàu cá trên Trung tâm IOC phục vụ quản lý an ninh trật tự, neo đậu tàu thuyền hàng ngày cũng giám sát hành trình tàu thuyền, khai thác trong phạm vi quản lý và phục vụ công tác quản lý trong thời điểm mưa bão.

+ Năng lượng thông minh: EVN đã triển khai Hệ thống SCADA giám sát, điều khiển các trạm biến áp, trạm trung gian, cầu giao cách ly cho lưới điện; triển khai 100% đồng hồ điện tử và đọc số liệu từ xa, Trung tâm điều hành và đóng mở lưới điện tự động; hình thành Trung tâm giám sát tập trung điện chiếu sáng công cộng, triển khai thay thế đèn LED tại 19 tuyến đường trên địa bàn quận Hải Châu.

Kết quả đem lại: Với nhiều dịch vụ, tiện ích đô thị thông minh, chất lượng đời sống người dân từng bước được nâng cao, an ninh, an toàn hơn, nhất là trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, an toàn thực phẩm. Thành phố Đà Nẵng được Hiệp hội VINASA trao giải thưởng chuyên đề hạng mục “Y tế thông minh” tại Giải thưởng Thành phố thông minh Việt Nam năm 2021.

- Kinh tế thông minh:

+ Thương mại thông minh: Đà Nẵng đã xây dựng Sàn Thương mại điện tử và ứng dụng di động nhằm giúp cho các doanh nghiệp giới thiệu, quảng bá sản phẩm và kinh doanh trên môi trường trực tuyến (đến nay đã có hơn 1.770 doanh

¹⁷ các cơ sở này được gắn bảng QR Code định danh cho các cơ sở thực phẩm, cập nhật vị trí nhà hàng, cửa hàng ăn uống trên bản đồ ATTP của thành phố để người tiêu dùng, khách du lịch được biết và lựa chọn

¹⁸ Giúp Người dân sử dụng Bản đồ số mưa ngập để chủ động trong di chuyển, đi lại hoặc ứng phó với tình trạng mưa ngập, sạt lở; tìm kiếm vị trí và hướng di chuyển đến các địa điểm sơ tán dân; gửi thông tin/đề nghị hỗ trợ đến chính quyền một cách nhanh chóng

nghiệp và 2.582 sản phẩm tham gia trên Sàn); xây dựng bản đồ mua sắm trực tuyến, triển khai giải pháp triển lãm ảo và hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã xúc tiến bán hàng trực tuyến; triển khai mô hình chợ thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn thành phố¹⁹, tuyên phổ kinh doanh không dùng tiền mặt,... Triển khai thí điểm Nền tảng blockchain thành phố Đà Nẵng (Danangchain) ứng dụng giải pháp kết nối thế giới thực - ảo để tăng giá trị cho các sản phẩm thủ công mỹ nghệ của thành phố...

+ Du lịch thông minh: Đà Nẵng đã ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số trong lĩnh vực du lịch để tăng trải nghiệm và thu hút khách du lịch như ứng dụng Một Chạm đến Đà Nẵng - VR360, ứng dụng Chatbot hỗ trợ khách du lịch, bản đồ số các điểm di tích trên địa bàn, Sàn giao dịch du lịch trực tuyến và Hội chợ du lịch ảo trực tuyến;

+ Nông nghiệp thông minh: Đã triển khai ứng dụng công nghệ số trong quan trắc mực nước mặt ruộng lúa là 04ha; quan trắc mực nước trên kênh chính, các công điều tiết điều khiển đóng mở tự động, vận hành và truyền dữ liệu thông qua thiết bị LoraWan và phần mềm quản lý tưới. Thành phố chú trọng triển khai chuyển đổi số cho sản phẩm OCOP, hỗ trợ đưa sản phẩm OCOP, chủ lực, đặc trưng lên sàn thương mại điện tử. Đến nay 64 sản phẩm OCOP thành phố đã được đưa lên sàn thương mại điện tử và trên Cổng Thông tin du lịch thành phố Đà Nẵng.

Kết quả đem lại: Theo đánh giá của Bộ Thông tin và Truyền thông, Kinh tế số năm 2023 chiếm tỷ trọng 20,69% GRDP thành phố (vượt chỉ tiêu đề ra vào năm 2025 là 20%); tỷ lệ doanh nghiệp công nghệ số đạt 2,3 doanh nghiệp/1000 dân; có 02 doanh nghiệp công nghệ số có doanh thu trên 1.000 tỷ đồng.

- Công dân thông minh:

Tỷ lệ người dân sử dụng điện thoại di động đứng đầu toàn quốc, với tỷ lệ 276 máy/100 dân; điện thoại thông minh 105 máy/100 dân; trung bình gần 2 tài khoản mạng xã hội/1 người dân. Số tài khoản giao dịch đang còn hoạt động tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác của người từ 15 tuổi trở lên gấp 5 lần số người dân từ 15 tuổi trở lên. Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử đạt khoảng 90%; 46% người dân trưởng thành có tài khoản công dân số; khoảng 20% người dân trưởng thành có chữ ký số cá nhân; hơn 99% hộ gia đình có điện thoại thông minh.

Thành phố đã triển khai nhiều ứng dụng, tiện ích số để người dân, doanh nghiệp sử dụng và có được sự tương tác giữa chính quyền và người dân trên môi

¹⁹ Viettel Đà Nẵng đã xây dựng các điểm nạp/rút trong chợ và xung quanh chợ; trang bị mã VietQR kết nối với 37 ngân hàng và các ví điện tử, tạo tài khoản Viettel Money để hỗ trợ cho tiểu thương và khách hàng thực hiện các giao dịch chuyển, nạp, rút tiền và mua bán trực tuyến, bố trí điểm Bru chính Viettel tại chợ để hỗ trợ cho tiểu thương hay khách hàng thuận lợi và nhanh chóng trong việc gửi và nhận hàng hóa. Hiện đã có hơn 2.000 tiểu thương tại 7 chợ được trang bị mã QR

trường số khá cao như: Ứng dụng di động đa dịch vụ, tiện ích Danang Smart City²⁰, Nền tảng công dân số My Portal²¹, Nền tảng hành trình số²², Ứng dụng Góp ý, phản ánh, Ứng dụng Cứu hộ, Ứng dụng Cho và Nhận, Ứng dụng Danabus, ... Trong thời điểm đại dịch Covid-19 đã triển khai hiệu quả các ứng dụng phục vụ phòng, chống Covid-19 như: Ứng dụng Giấy đi đường QRCode, Ứng dụng quản lý khai báo y tế điện tử và kiểm soát ra vào qua mã QRCode, Thẻ vé đi chợ QRCode, bản đồ dịch tễ CovidMaps, Biểu đồ số liệu Covid-19,...

Triển khai thực hiện Đề án 06/CP, đến nay thành phố đã cấp gần 01 triệu thẻ CCCD gắn chip, kích hoạt gần 800.000 tài khoản định danh điện tử VneID. Thành phố cũng đã thực hiện đồng bộ với CSDL quốc gia về dân cư phục vụ tích hợp thẻ BHYT vào CCCD gắn chip; tích hợp quá trình tham gia BHXH, sổ sức khỏe điện tử vào ứng dụng VneID²³.

Kết quả đem lại: Xây dựng công dân số, công dân thông minh đạt kết quả bước đầu. Người dân sử dụng các dịch vụ số và tương tác với chính quyền trên môi trường số, tham gia đóng góp hiến kế xây dựng thành phố thông minh. Đà Nẵng đã được Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ CNTT Việt Nam (VINASA) trao giải thưởng chuyên đề hạng mục “Các ứng dụng thông minh đang được triển khai, áp dụng thực tế đem lại hiệu quả cho người dân, doanh nghiệp và cộng đồng, xã hội” tại Giải thưởng Thành phố thông minh Việt Nam năm 2022 và Hội Truyền thông số Việt Nam trao giải thưởng Cơ quan chuyển đổi số xuất sắc tại Giải thưởng chuyển đổi số Việt Nam năm 2022 với giải pháp Nền tảng công dân số thành phố Đà Nẵng (My Portal).

Thành phố Đà Nẵng được Tổ chức các thành phố thông minh bền vững thế giới (WeGO) và chính quyền thành phố Seoul xét chọn và trao giải Ba với sản phẩm SmartTrip ở hạng mục Thành phố lấy con người làm trung tâm (Human CentriCity).

Kết quả chi tiết đã đạt được trong 06 trụ cột TPTM tại Phụ lục III.

5. Kết quả hợp tác, xúc tiến đầu tư để thu hút các nguồn lực trong nước và quốc tế trong triển khai Đề án TPTM

a) Trong giai đoạn 2018-2020, UBND thành phố đã ký kết hợp tác với các tập đoàn Viettel, FPT, VNPT, Vietinbank về xây dựng thành phố thông minh; qua

²⁰ Cung cấp hơn 30 dịch vụ thông minh và các tiện ích tra cứu, thông tin, thông báo kịp thời đến người dân, cộng đồng (tra cứu hồ sơ một cửa, điểm thi, vi phạm giao thông, giá đất, theo dõi lượng mưa,...).

²¹ Mỗi người dân có 01 tài khoản số và 01 kho dữ liệu số, đăng nhập 01 lần và kế thừa lại dữ liệu số trong các lần sử dụng dịch vụ tiếp theo

²² Hỗ trợ người dân an tâm theo dõi, giám sát hành trình xe cấp cứu theo thời gian thực, phân tích dữ liệu góp ý của người dân để nâng cao chất lượng dịch vụ công. Nền tảng đã tích hợp công nghệ định vị chính xác 3 từ (what3words), tối ưu hóa thời gian chọn lựa phương tiện và kịp cấp cứu

²³ Tính đến nay, BHXH thành phố đã đồng bộ được 1.088.870, đạt 99% số người đang tham gia BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn thành phố. Từ đó, triển khai khám chữa bệnh qua CCCD gắn chip, ứng dụng VneID thay thế thẻ BHYT giấy. Tiến hành không in thẻ BHYT với các trường hợp đã được tích hợp thẻ vào CCCD gắn chip

đó thu hút nguồn lực của các doanh nghiệp hỗ trợ thành phố triển khai thành phố thông minh²⁴. Trong giai đoạn 2021-2025, UBND thành phố tiếp tục ký kết hợp tác về chuyển đổi số và xây dựng thành phố thông minh với tập đoàn Viettel, tập đoàn FPT, Công ty cổ phần Dịch vụ di động trực tuyến (Momo), Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ CNTT Việt Nam (VINASA), Công ty TNHH Synopsys International (Hoa Kỳ),... Các sở, ban, ngành, quận huyện, phường xã cũng đã tổ chức thực hiện ký kết hợp tác với các doanh nghiệp, Viện nghiên cứu, Trường Đại học trong triển khai thực hiện chuyển đổi, xây dựng TPTM.

b) Thành phố đã chủ động đưa ra các bài toán cụ thể và huy động nhiều doanh nghiệp tham gia phát triển các ứng dụng/nền tảng số cho Thành phố và người dân sử dụng (không sử dụng kinh phí ngân sách thành phố)²⁵, đặc biệt là các ứng dụng phục vụ phòng chống dịch COVID-19²⁶ tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và các cơ quan chức năng thực thi nhiệm vụ nhằm kiểm soát sự lây lan dịch bệnh Covid -19 trên địa bàn thành phố; đồng thời được các tỉnh, thành quan tâm và chia sẻ sử dụng. Phối hợp các trường đại học trong nước và quốc tế để chuyển giao triển khai các công nghệ mới và đào tạo phát triển nhân lực phục vụ TPTM²⁷.

c) Đà Nẵng là thành viên tham gia tích cực trong các diễn đàn, tổ chức, mạng lưới quốc tế liên quan đến TPTM²⁸ và được cộng đồng và khu vực ASEAN ghi nhận vì những nỗ lực xây dựng đô thị hiện đại, thông minh và bền vững. Thành phố Đà Nẵng đã đăng cai tổ chức nhiều tổ chức Hội thảo quốc tế về TPTM²⁹ qua

²⁴ Tập đoàn Viettel đã tài trợ không hoàn lại 10 tỷ đồng xây dựng Kiến trúc tổng thể thành phố thông minh Đà Nẵng, triển khai ứng dụng y tế điện tử cho 56 Trạm y tế xã phường, CSDL Hồ sơ sức khỏe công dân; CSDL học sinh, giáo viên, phần mềm tuyển sinh trực tuyến. Tập đoàn FPT tài trợ không hoàn lại 39 tỷ đồng triển khai Phần mềm quản lý bệnh viện eHospital cho 12/16 bệnh viện công (35 tỷ đồng), Công Thông tin giao thông trực tuyến thành phố (4 tỷ đồng). Microsoft hỗ trợ cấp miễn phí các tài khoản Office 365 cho giáo viên, học sinh trên địa bàn thành phố để dạy, học trực tuyến.

²⁵ Ứng dụng di động Góp ý (Công ty Sioux), ứng dụng di động Cho và Nhận (Công ty DataHouse Asia), ứng dụng di động Kuuho (Công ty Enouvo), bản đồ mưa ngập,...

²⁶ Ứng dụng Giấy đi đường QRCode, ứng dụng eTicket, Thẻ đi chợ QRCode của Công ty Astraler, bản đồ dịch tễ CovidMaps (Công ty Phenikaa MaaS), ứng dụng web check-in QRCode (Cảng Đà Nẵng), truy vết F0, F1 (Công ty VPBO),...

²⁷ Viện Công nghệ quốc tế DNIIT - Đại học Đà Nẵng đã hỗ trợ các chuyên gia, giáo sư từ Đại học Pháp để đào tạo về các công nghệ mới cho cán bộ kỹ thuật của thành phố, chuyển giao các thiết bị để thí điểm triển khai mạng LoRa thành phố

²⁸ Đà Nẵng là một trong ba thành phố ở Việt Nam tham gia vào mạng lưới các Thành phố thông minh của ASEAN (ASEAN Smart City Network) năm 2018. Bên cạnh đó, thành phố còn tham gia Tổ chức các thành phố thông minh bền vững thế giới WeGO, Asia Pacific City Summit, World Cities Summit

²⁹ Năm 2019, Thành phố đã phối hợp với Tổ chức Chính quyền điện tử thế giới dành cho các thành phố và chính quyền địa phương (WEGO), ASOCIO và nhiều đối tác quốc tế khác tổ chức thành công Hội nghị thượng đỉnh Thành phố thông minh lần thứ 3 (Smart City Summit 2019) và Ngày Công nghệ thông tin Nhật Bản - Japan ICT Day lần thứ 12; Năm 2022, thành phố phối hợp với Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị Việt Nam tổ chức Hội thảo quốc tế “Đô thị thông minh: Kinh nghiệm của một số nước Tây, Bắc Âu và tầm nhìn Đà Nẵng năm 2022; Năm 2023, thành phố đã tổ chức Hội thảo “Phát triển nguồn nhân lực phục vụ ngành công nghiệp vi mạch bán dẫn; vấn đề đặt ra với thành phố Đà Nẵng; Hội thảo “Phát triển ứng dụng thông minh IoT trên nền tảng Free – Lora; phối hợp với Hiệp hội Trí tuệ nhân tạo Hàn Quốc và Mạng lưới đổi mới sáng tạo Việt Nam tại Hàn Quốc tổ chức hội thảo chuyên đề về phát triển trí tuệ nhân tạo (AI),... Năm 2024, thành phố phối hợp với Bộ Cơ sở hạ tầng và nhà ở Thụy Điển tổ chức Hội thảo kinh tế về Phát triển Hạ tầng chiến lược thông minh và bền vững - Thúc đẩy hợp

đó thảo luận cùng các đối tác những phương pháp quản trị bền vững thông qua ứng dụng công nghệ số, xây dựng TPTM, đổi mới sáng tạo. Đà Nẵng đã nhận được sự chuyển giao, chia sẻ kinh nghiệm, chuyên gia và tài trợ từ nhiều tổ chức quốc tế về xây dựng TPTM³⁰.

6. Triển khai các chương trình, dự án ưu tiên thuộc Đề án TPTM

Đề án TPTM đưa ra 53 chương trình, dự án ưu tiên (trong đó có Dự án quận thông minh Liên Chiểu có 05 dự án thành phần) được bố trí ngân sách thành phố để triển khai với giải pháp, lộ trình triển khai cụ thể ở 06 trụ cột, kết quả thực hiện như sau:

a) Có **28** dự án với tổng kinh phí **220,6** tỷ đồng đã hoàn thành thi công và đưa vào sử dụng trong 2019-2024; trong đó: Trụ cột Quản trị thông minh có 12 dự án với kinh phí 89,05 tỷ; Trụ cột Kinh tế thông minh có 04 dự án với kinh phí 9,85 tỷ đồng; Trụ cột Môi trường thông minh có 01 dự án với kinh phí 65 tỷ đồng; Trụ cột Giao thông thông minh có 03 dự án với kinh phí 8,5 tỷ đồng; Trụ cột Đời sống thông minh có 05 dự án với kinh phí 44,6 tỷ đồng; Trụ cột Công dân thông minh có 03 dự án với kinh phí 3,6 tỷ đồng.

b) Có **04** dự án với tổng kinh phí **82** tỷ đồng ở Trụ cột Quản trị thông minh đã phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật/thiết kế thi công, đang triển khai thi công và dự kiến đưa vào sử dụng trong năm 2024-2025.

c) Có **05** dự án với tổng kinh phí **41** tỷ đồng, đã phê duyệt chủ trương đầu tư và đang triển khai lập, trình thẩm định để phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi/báo cáo kinh tế kỹ thuật; trong đó: Trụ cột Quản trị thông minh có 02 dự án kinh phí 18 tỷ đồng; Trụ cột Đời sống thông minh có 03 dự án với kinh phí 23 tỷ đồng.

d) Có **04** dự án với tổng kinh phí **46** tỷ đồng đang trong quá trình lập và trình phê duyệt chủ trương đầu tư; trong đó: Trụ cột Quản trị thông minh có 01 dự án kinh phí 30 tỷ đồng; Trụ cột Kinh tế thông minh có 01 dự án kinh phí 05 tỷ đồng; và Trụ cột Đời sống thông minh có 02 dự án kinh phí 11 tỷ đồng.

tác giữa Thụy Điển và thành phố Đà Nẵng năm 2024, phối hợp với Ngân hàng thế giới tổ chức Hội thảo Quản trị dữ liệu số thành phố Đà Nẵng

³⁰ Tổ chức các thành phố thông minh bền vững thế giới WeGO đã tài trợ chuyên gia tư vấn Chương trình nghiên cứu khả thi về phân tích dữ liệu trong giao thông thông minh năm 2018 (giá trị 100.000 USD). Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP) tài trợ 420 triệu đồng phát triển ứng dụng Chatbot tự động tư vấn TTHC, dịch vụ công (đã hoàn thành, đưa vào sử dụng năm 2019). Bộ Đất đai, Hạ tầng, Giao thông và Du lịch Nhật Bản (MLIT) tài trợ chuyên gia tư vấn xây dựng Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thành phố thông minh đối với 03 dự án: Xây dựng Bản đồ số quy hoạch và quản lý thông minh; xây dựng mô hình đô thị thông minh tại Khu công nghệ cao; Thí điểm dịch vụ xe đạp công cộng; làm tiền đề để Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghệ cao Đà Nẵng, Sở Giao thông Vận tải tham khảo triển khai. Tổng Lãnh sự quán Anh tại thành phố Hồ Chí Minh hỗ trợ thành phố xây dựng Sở tay chuyên đổi số; Công ty what3words (Anh) cung cấp miễn phí kết nối, công nghệ chính xác 03 từ (what3words) để triển khai trên Nền tảng hành trình số Đà Nẵng; Công ty Phigytal Labs hỗ trợ miễn phí thành phố Đà Nẵng xây dựng thí điểm Nền tảng DanangChain

đ) Có 17 dự án với tổng kinh phí 150 tỷ đồng, các chủ đầu tư đề nghị đưa ra khỏi Đề án TPTM do không còn phù hợp với tình hình thực tiễn; trong đó: Sở Giáo dục và Đào tạo có 04 dự án; Sở Xây dựng có 04 dự án; UBND quận Liên Chiểu có 04 dự án; Công an thành phố có 01 dự án; Sở TT&TT có 01 dự án, Sở Du lịch có 01 dự án, Sở Tài nguyên và Môi trường có 03 dự án.

(Chi tiết tại Phụ lục IV đính kèm)

e) Ngoài các chương trình, dự án ưu tiên, có trong Đề án TPTM như trên; các cơ quan, đơn vị đã chủ động triển khai xây dựng các hệ thống, ứng dụng thông minh quan trọng khác, với giá trị hơn 90 tỷ đồng như: Dự án Hệ thống CSDL công chứng (1,7 tỷ); Dự án Hệ thống CSDL lý lịch tư pháp (2,2 tỷ); Dự án Hệ thống đấu giá trực tuyến (2 tỷ); Dự án CSDL hộ tịch điện tử (25 tỷ); Dự án Trung tâm phòng chống tội phạm công nghệ cao của Công an thành phố (26 tỷ); Dự án Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến (4 tỷ); Dự án Hệ thống camera giám sát giao thông, an ninh trật tự tại 13 phường Hải Châu (15 tỷ); Hệ thống giám sát thông minh tại Khu Công nghệ cao (7,5 tỷ); Dự án Trung tâm dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo (9,8 tỷ);...

Thành phố cũng đang thực hiện các thủ tục triển khai các dự án: Đầu tư xây dựng hệ thống giám sát điều khiển giao thông thông minh do Sở GTVT làm chủ đầu tư³¹ với tổng mức đầu tư 180 tỷ đồng và Dự án Hiện đại hóa Trung tâm chỉ huy do Công an thành phố làm chủ đầu tư³² với tổng mức đầu tư 404 tỷ đồng.

g) Thành phố Đà Nẵng được Cơ quan hợp tác quốc tế Hàn Quốc KOICA viện trợ không hoàn lại (kinh phí 10,5 triệu USD, viện trợ bằng sản phẩm) triển khai Dự án xây dựng Trung tâm kiểm soát khả năng phục hồi đô thị xanh và thông minh (Trung tâm ENSURE). Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt chủ trương đầu tư dự án tại Công văn số 1262/TTg-QHQT ngày 29/9/2021 và UBND thành phố đã phê duyệt dự án tại Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 05/7/2024. Hiện nay, Tư vấn Hàn Quốc đang xây dựng hồ sơ thiết kế chi tiết; dự kiến hoàn thành phê duyệt thiết kế chi tiết và triển khai thi công vào cuối năm 2024 để đưa vào vận hành, sử dụng thử nghiệm vào năm 2025. Thành phố đã xúc tiến Dự án Phát triển bền vững vốn ODA tài trợ của Ngân hàng thế giới (358 triệu USD); trong đó có các hợp phần thông minh như hệ thống giao thông thông minh; hệ thống quan trắc tự động các trạm xử lý nước thải,...

Đề án TPTM bố trí nguồn lực ngân sách thành phố 30% trong tổng kinh phí cả giai đoạn 2018-2025 để làm đòn bẩy thúc đẩy và tạo sự lan tỏa; còn lại 70%

³¹ Đã được HĐND thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết 54/NQ-HĐND ngày 21/9/2023 và UBND thành phố phê duyệt dự án tại Quyết định số 1606/QĐ-UBND ngày 23/7/2024

³² Đã HĐND thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết 56/NQ-HĐND ngày 21/9/2023 và UBND thành phố phê duyệt dự án tại Quyết định số 1619/QĐ-UBND ngày 24/7/2024

thực hiện kêu gọi xã hội hóa từ nguồn vốn doanh nghiệp và các tổ chức quốc tế. Thực tế qua 05 năm triển khai Đề án, tỷ lệ xã hội hóa đạt 53%.

7. Kết quả đem lại cho chính quyền, người dân, doanh nghiệp và phát triển kinh tế - xã hội thành phố

Việc triển khai Đề án TPTM được gắn kết chặt chẽ, đồng bộ với triển khai Nghị quyết số 05-NQ/TU, Đề án Chuyển đổi số và Đề án 06/CP, theo đó đã mang lại một số kết quả tích cực:

a) Một số kết quả, ứng dụng cho người dân:

- Triển khai Đề án TPTM đã cung cấp nhiều dịch vụ, tiện ích thông minh cho người dân, dần tạo được thói quen, kỹ năng số trong người dân, góp phần hình thành, phát triển xã hội số, công dân số như: dịch vụ góp ý, phản ánh hiện trường; truy xuất nguồn gốc thực phẩm, tiện ích tra cứu nhà hàng, cơ sở được cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm; tra cứu WC cộng đồng, nhà trú bão; theo dõi lượng mưa, tra cứu và theo dõi mức mưa, ngập; tra cứu thông tin xe buýt/lộ trình, tra cứu nợ phí đậu đỗ xe, tra cứu bãi đỗ xe gần nhất, tra cứu camera trực tuyến, tra cứu thông tin đất đai, tra cứu quỹ đất, tra cứu doanh nhân - tên đường phố; tra cứu và thanh toán tiền điện, tiền nước, dịch vụ dữ liệu mở, đặt lịch thực hiện dịch vụ công, đặt lịch tiêm chủng,...

- Thành phố đã đưa vào sử dụng Nền tảng công dân số với khoảng 46% người dân trưởng thành có tài khoản công dân số; phát huy và bổ sung tính năng Nền tảng Ứng dụng di động Da Nang Smart City³³. Xây dựng và triển khai Nền tảng Hành trình số (Danang SmartTrip), công nghệ định vị chính xác 3 từ (what3words) và các thiết bị cảm biến, GPS phục vụ công tác quản lý, giám sát hành trình các phương tiện tham gia giao thông như xe cứu thương, xe cứu hỏa, xe rác, hỗ trợ điều phối, phối hợp giữa các đơn vị, hệ thống xe khi xảy ra tình huống khẩn cấp. Đến nay, Nền tảng hành trình số đã tích hợp 117 xe vào ứng dụng (19 xe cứu thương, 43 xe cứu hỏa và 55 xe rác), có hơn 15.000 lượt tải và sử dụng, hơn 20 nghìn gọi lượt xe cấp cứu; đã tiếp nhận gần 1000 ý kiến phản hồi, đánh giá của người dân đối với dịch vụ 115, với mức độ hài lòng trung bình là 4,8/5 sao.

- Thành phố đã triển khai tái cấu trúc quy trình, sử dụng dữ liệu số trong cung cấp dịch vụ công theo hướng dịch vụ số, đơn giản hóa thủ tục hành chính, người dân, doanh nghiệp không cần phải nộp lại một số thành phần giấy tờ (giấy đăng ký kinh doanh, hộ khẩu, chứng nhận quyền sử dụng đất). Năm 2022, đưa vào sử dụng Kho kết quả thủ tục hành chính số (có giá trị pháp lý tương đương với bản giấy) để cắt giảm một số thủ tục hành chính (như các thủ tục cấp lại do

³³ Theo dõi lượng mưa; bản đồ mưa ngập thành phố theo thời gian thực, cảnh báo dựa trên dữ liệu; tra cứu thửa đất và quy hoạch kiến trúc trên từng thửa đất, tìm kiếm nhà vệ sinh công cộng,...

hư hỏng, mất), thực hiện ngay trong ngày đối với thủ tục cấp đổi, không yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp bản giấy thành phần hồ sơ đối với kết quả số đã có trong Kho³⁴. Từ năm 2023, thành phố đã đưa vào sử dụng 03 dịch vụ từ CSDL quốc gia về dân cư trong cung cấp dịch vụ công, đặc biệt cấp File số thay thế thành phần hồ sơ phải nộp/xuất trình (sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, giấy xác nhận,...), đồng thời bắt đầu chia sẻ phục vụ cung cấp dịch vụ an sinh xã hội (bảo hiểm, thuế, cung cấp dịch vụ điện, nước,..). Đồng thời, thành phố đã triển khai kết quả TTHC số kết hợp với gắn mã QR cho phép cung cấp dịch vụ công trực tuyến nâng cao³⁵.

- Cục Chứng thực số và Bảo mật thông tin đã cấp 46 chữ số ký số mềm cho bác sỹ để ký hồ sơ sức khỏe và đã cấp hơn 9.000 chữ ký số mềm cho giáo viên để ký học bạ điện tử; đồng thời đang triển khai cấp miễn phí chữ ký số cho người dân trong sử dụng dịch vụ công³⁶. Đến nay đã cấp hơn 40 000 chữ ký số cho doanh nghiệp, tổ chức và hơn 15000 chữ ký số cá nhân.

- Thành phố đã cơ bản hoàn thành cập nhật thông tin số định danh cá nhân/căn cước công dân vào cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) về Bảo hiểm, thực hiện đồng bộ với CSDLQG về dân cư phục vụ tích hợp thẻ BHYT vào CCCD gắn chip. Tích hợp quá trình tham gia BHXH, sổ sức khỏe điện tử vào ứng dụng VNeID mức 2. Tính đến nay, BHXH thành phố đã đồng bộ được 1.088.870, đạt 99% số người đang tham gia BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn thành phố. Từ đó, triển khai khám chữa bệnh qua CCCD gắn chip, ứng dụng VneID thay thế thẻ BHYT giấy. Tiến hành không in thẻ BHYT với các trường hợp đã được tích hợp thẻ vào CCCD gắn chip.

b) Một số kết quả, ứng dụng cho doanh nghiệp

Thành phố đã cung cấp một số ứng dụng, dịch vụ cho doanh nghiệp như tra cứu thông tin đất đai, quy hoạch, quỹ đất kêu gọi đầu tư, sàn thương mại điện tử, sàn giao dịch việc làm, sàn giao dịch công nghệ, cổng dữ liệu mở,... Đến nay, thành phố đã cung cấp gần 1.200 bộ dữ liệu mở, có 10 dữ liệu mở tạo ra giá trị mới; đang triển khai thí điểm xây dựng Nền tảng DanangChain để phục vụ chính quyền và hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng. Đề án TPTM đã góp phần không nhỏ trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 và quá trình phục hồi, phát triển kinh tế thành phố, nhất là phát triển kinh tế số. Theo đánh giá của Bộ Thông tin

³⁴ Cho phép các cơ quan rà soát, ban hành lại Bộ TTHC số theo hướng sử dụng lại kết quả TTHC số trong Kho, và tiến đến huỷ bỏ 180 TTHC (chiếm 10% tổng TTHC thành phố) về cấp lại, cấp đổi; đồng thời sử dụng dữ liệu số để thay thế, giảm thành phần hồ sơ phải nộp

³⁵ Đối với các TTHC cần có kiểm tra, giám sát được gắn mã QR và người dân chỉ cần dùng điện thoại để xuất trình thuận tiện (không cần công chứng, giữ và trình bản giấy). Cán bộ, công chức kiểm tra chỉ cần dùng App trên điện thoại (app Danang Smart city) để quét xác thực, kiểm tra; đồng thời thông tin kiểm tra được lưu vết trên Hệ thống để các Cơ quan giám sát việc thực thi công vụ, đi hiện trường của cán bộ, công chức mình

³⁶ Đã ký Biên bản ghi nhớ giữa Sở TT&TT và Câu lạc bộ chữ ký số và giao dịch điện tử Việt Nam và 08 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chứng thực ký số công cộng vào ngày 07/7/2023: VNPT Đà Nẵng, Viettel Đà Nẵng, Công ty Cổ phần MISA, Công ty Cổ phần BKAV, Công ty TNHH Hệ thống thông tin FPT (FPT IS), Công ty Cổ phần Công nghệ SAVIS, Công ty Cổ phần Công nghệ Thẻ Nacencomm

và Truyền thông, Kinh tế số năm 2023 chiếm tỷ trọng 20,69% GRDP thành phố (vượt chỉ tiêu đề ra vào năm 2025 là 20%); tỷ lệ doanh nghiệp công nghệ số đạt 2,3 doanh nghiệp/1000 dân; 02 doanh nghiệp công nghệ số có doanh thu trên 1.000 tỷ đồng.

c) Một số kết quả, ứng dụng cho chính quyền

Đề án TPTM đã góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan thành phố; nhất là các cơ quan Đảng, Mặt trận, Đoàn thể triển khai mạnh mẽ ứng dụng quản lý văn bản và điều hành liên thông văn bản với khối chính quyền; quản lý tiếp dân khiếu nại tố cáo; đang triển khai Phần mềm Sổ tay đảng viên điện tử, Hệ thống cơ dữ liệu theo dõi việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước, Phần mềm quản lý cán bộ công chức khối Đảng; đang triển khai dự án ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan Đảng, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2021-2025 với các hợp phần như: Hệ thống phòng họp không giấy, hệ thống hội nghị truyền hình, hệ thống đảm bảo an toàn thông tin, nâng cấp Trung tâm tích hợp dữ liệu của Thành ủy,....

Công tác quản lý điều hành từng bước chuyển từ môi trường truyền thống sang môi trường số (xử lý hồ sơ trực tuyến, giám sát chỉ đạo trực tuyến, tổng hợp báo cáo trực tuyến, theo dõi công việc Lãnh đạo giao, phát hiện và xử phạt nguội vi phạm giao thông...), bắt đầu sử dụng dữ liệu số trong chỉ đạo điều hành, cung cấp dịch vụ công theo hướng dịch vụ số (100% dịch vụ công đủ điều kiện đã triển khai trực tuyến mức 4; sử dụng dữ liệu số để thay thế thành phần hồ sơ giấy phải nộp; bắt đầu triển khai đưa các thủ tục ngoài một cửa và dịch vụ sự nghiệp công lên Cổng Dịch vụ công;...).

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, ƯU ĐIỂM VÀ TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN

1. Kết quả chung đạt được

a) Thành ủy, HĐND thành phố, UBND thành phố đã lãnh đạo, chỉ đạo và ban hành các chủ trương, cơ chế, chính sách quan trọng, đồng bộ, toàn diện; quan tâm bố trí kinh phí ngân sách thành phố (cả nguồn vốn thường xuyên và nguồn vốn đầu tư phát triển) để triển khai Đề án, làm nền tảng thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số, xây dựng thành phố thông minh trên địa bàn thành phố.

Các chủ trương, chính sách lớn của Trung ương (Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII³⁷, Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 và Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/01/2019 của

³⁷ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương (Khóa XIII) về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã xác định mục tiêu đến năm 2030

Bộ Chính trị³⁸, Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ³⁹,...) và của thành phố Đà Nẵng (Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XXII, Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 17/6/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố,...) ban hành sau thời điểm ban hành Đề án TPTM, tiếp tục có các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng thành phố thông minh, làm cơ sở nền tảng vững chắc cho triển khai Đề án.

b) Cùng với nguồn ngân sách, thành phố đã huy động được nguồn lực đầu tư từ các tổ chức, doanh nghiệp, xã hội và nguồn tài trợ nước ngoài trong triển khai thực hiện chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số gắn với thành phố thông minh.

c) Các ngành, các cấp đã tích cực tham gia, nỗ lực triển khai các giải pháp, nhiệm vụ, chương trình, dự án có tính động lực, lan tỏa, có sản phẩm, kết quả đưa vào sử dụng, cơ bản đảm bảo theo yêu cầu, tiến độ đề ra, góp phần nâng cao hiệu quả công việc, từng bước chuyển dịch công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp từ môi trường truyền thống sang môi trường số dựa trên dữ liệu. Việc triển khai Đề án TPTM đã nhận được sự hưởng ứng tích cực tham gia của các tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn thành phố, nhất là thông qua mô hình Tổ công nghệ số cộng đồng.

d) Hạ tầng viễn thông, CNTT thành phố tiếp tục được nâng cấp, mở rộng, đảm bảo triển khai thành phố thông minh, chuyển đổi số. Dữ liệu số trong các ngành, lĩnh vực được phát triển, từng bước chuẩn hóa, làm sạch, kết nối, chia sẻ không chỉ trong các cơ quan nhà nước mà còn được mở ra cho người dân, doanh nghiệp khai thác, sử dụng. Các nền tảng, ứng dụng thông minh được phát triển, đưa vào sử dụng và cung cấp các tiện ích, dịch vụ thông minh cho người dân, doanh nghiệp phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

đ) Đà Nẵng xác định lấy việc ứng dụng chính quyền điện tử/chính quyền số và xây dựng thành phố thông minh nhằm thực hiện mục tiêu kép “Phục vụ thành phố Đà Nẵng và phát triển doanh nghiệp địa phương”. Thông qua triển khai Đề án TPTM, các doanh nghiệp địa phương đã từng bước làm chủ công nghệ, phát triển các sản phẩm nền tảng, ứng dụng thông minh (Make in Da Nang) đã triển khai nhân rộng tại nhiều địa phương khác; được các cơ quan, tổ chức uy tín trong và ngoài nước ghi nhận và đánh giá cao⁴⁰.

³⁸ Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24-01-2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đặt mục tiêu đến năm 2030 của Bộ Chính trị

³⁹ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”

⁴⁰ Nền tảng Công dữ liệu mở thành phố đạt Giải thưởng Chuyển đổi số Việt Nam năm 2020. Nền tảng Kho dữ liệu dùng chung được đưa vào tài liệu Câu chuyện Chuyển đổi số của Bộ TT&TT và giới thiệu đến các địa phương tham khảo, nghiên cứu học tập, triển khai; đạt Giải thưởng Chuyển đổi số Việt Nam 2021. Nền tảng trợ lý ảo

e) Đặc biệt là tinh thần, kết quả ban đầu trong triển khai Đề án TPTM đã giúp thành phố triển khai nhanh, kịp thời, hiệu quả các ứng dụng phòng chống dịch COVID-19, tiêu biểu như: Ứng dụng Giấy đi đường điện tử QRCode; Thẻ đi chợ điện tử; Ứng dụng Quản lý, hỗ trợ F0 cách ly tại nhà; ứng dụng Rà soát, sàng lọc người nghi nhiễm,...

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

a) Về nhận thức

- Mức độ tham gia của một số cấp ủy các cấp, một số cơ quan, địa phương, đặc biệt là người đứng đầu còn hạn chế, chưa quan tâm, chủ động đề xuất các ứng dụng công nghệ số phục vụ quản lý đô thị, quản lý ngành; thậm chí không đồng hành, xem triển khai TPTM là công việc của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu mang tính chất nền tảng, các phần mềm quản lý nhà nước và CSDL chuyên ngành đã triển khai đến các sở ngành quận huyện phường xã nhưng chưa được quan tâm sử dụng thường xuyên nên chưa phát huy hiệu quả, ít phát sinh dữ liệu.

b) Về cơ chế, chính sách, khung pháp lý

- Các văn bản pháp luật đã ban hành trước đây chưa có quy định áp dụng công nghệ số/thông minh, do đó đã trở thành rào cản, điểm nghẽn trong triển khai chuyển đổi số (Ví dụ: Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (trước đây là Thông tư số 24/2017/TT-BTNMT) quy định kỹ thuật quan trắc môi trường, theo đó đưa ra yêu cầu trạm quan trắc môi trường nước thải phải có nhà trạm, máy bơm, thùng chứa mẫu nước, điều hoà, báo cháy, UPS...; trong khi đó có thể sử dụng công nghệ IoT và năng lượng mặt trời thiết lập 01 trạm có đầy đủ chức năng, giảm chi phí đầu tư, chi phí vận hành bảo đảm tính hiệu quả; 01 trạm có thể di chuyển trong cả hồ để quan trắc (thay vì phải

Chatbot dịch vụ công lọt vào vòng chung kết giải thưởng GO SMART năm 2020 của Tổ chức toàn cầu của các thành phố thông minh. Nền tảng quản lý camera thông minh được Bộ Thông tin và Truyền thông chứng nhận Top 10 Giải pháp số xuất sắc thuộc Giải thưởng Sản phẩm công nghệ số Make in Viet Nam 2020; Nền tảng Cảng Chuyển đổi số ePort và Giải pháp tự động hóa ứng dụng công nghệ RPA đạt Giải thưởng Sao Khuê 2022. Nền tảng chuyển đổi số ngành dệt may của Công ty Retex là 1 trong 5 sản phẩm đạt Giải thưởng Viet Solutions 2022; 04 sản phẩm được trao Giải thưởng Sản phẩm Make in Viet Nam năm 2022 gồm: Giải pháp Green Data của Công ty Cổ phần CNTT Toàn cầu Xanh; Giải pháp ERP của Công ty CP Phần mềm quản lý Doanh nghiệp, Sản phẩm công tơ điện tử và Trạm sạc nhanh cho ô tô điện Tổng công ty Điện lực miền Trung. Sản phẩm Sàn thương mại điện tử Selly của Công ty TNHH Selly đạt Giải thưởng Sao Khuê năm 2023 cho hạng mục dành cho các sản phẩm, giải pháp khởi nghiệp số. Nền tảng Quản lý chuỗi cung ứng và xưởng sản xuất cho thương hiệu thời trang toàn cầu - Wetex - Công ty Cổ phần Công nghệ Retex đạt Giải thưởng Hiệu suất quản trị (InnoBiz Efficiency Award) thuộc Chương trình Thách thức Đổi mới sáng tạo Việt Nam 2023, do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia (NIC) phối hợp với Tập đoàn Meta tổ chức; Hệ thống thông tin an toàn thực phẩm (UniFS) của Công ty cổ phần Unitech thuộc Top 10 Sản phẩm công nghệ số xuất sắc cho Chính phủ số thuộc Giải thưởng Make in Viet Nam; Nền tảng SmartOS đạt Giải thưởng Best Solution Award 2023; Các sản phẩm đạt giải Sao Khuê 2024: Sản phẩm Helax (ứng dụng di động chăm sóc sức khoẻ tinh thần tiên tiến cho sinh viên) và Dịch vụ xuất khẩu dịch vụ CNTT (ITO) và phát triển phần mềm của Công ty Cổ phần tư vấn DataHouse Asia; Sản phẩm VeryPay - Nền tảng công nghệ thanh toán di động - Mobile Money Technology Solutions và Dịch vụ Xuất khẩu phần mềm của Công ty TNHH SmartDev.

trang bị nhiều trạm), có thể di chuyển trạm đến khu vực khác khi cần thiết một cách dễ dàng).

- Hiện nay, các sản phẩm công nghệ số xu hướng là tích hợp với đa chức năng, trong khi đó chức năng quản lý nhà nước được phân công bởi nhiều cơ quan, trở thành rào cản khi lựa chọn đơn vị quản lý các sản phẩm công nghệ số, chưa tạo điều kiện thuận lợi trong áp dụng công nghệ mới (Ví dụ: Nền tảng quan trắc dùng chung liên quan đến quan trắc môi trường, quan trắc công trình cầu,...; Hệ thống camera giám sát an ninh, giao thông,...)

c) Về hạ tầng và dữ liệu số

- Một số hạ tầng CNTT (Trung tâm dữ liệu, Mạng MAN, Wifi,...) đầu tư từ những năm 2010, qua quá trình sử dụng giảm hiệu năng, số lượng người dùng tăng, các dịch vụ mở rộng nên yêu cầu về truyền dẫn, tính toán, xử lý, dung lượng lưu trữ,... cần đáp ứng cả về tốc độ và quy mô; các phần mềm hệ thống, cơ sở dữ liệu về bản quyền không còn hỗ trợ cập nhật, vá lỗi nên phát sinh những thách thức về an toàn an ninh thông tin, khả năng quản trị tự động, thông minh thấp dẫn đến ứng dụng các công nghệ mới như: Trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence), Chuỗi khối (BlockChain), Học máy (Machine Learning), Thị giác máy tính (Computer Vision), Thực tế ảo/Thực tế tăng cường (Virtual Reality/ Augmented Reality), Đề án 06,... hạn chế, chưa kịp thời.

- Thiết bị đầu cuối dành cho cho CBCCVV mua sắm tập trung chưa định hướng rõ đối tượng sử dụng, tập trung vào chức năng văn phòng dẫn đến các ứng dụng chuyên ngành (xây dựng, quy hoạch, giao thông, đất đai,...) chưa bảo đảm về cấu hình.

- Nhiều cơ quan cùng đầu tư và vận hành mạng truyền dẫn (Sở TT&TT, Sở GTVT, CATP,...) rời rạc dẫn đến trùng lắp; chưa có quy chế phối hợp đầu tư và chia sẻ tài nguyên, nhân lực vận hành truyền dẫn giữa các cơ quan.

- Một số tiêu chuẩn, quy chuẩn thiết bị quan trắc, đo vẽ (GIS); dữ liệu chuyên ngành chưa có hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương nên tính thống nhất chưa cao dẫn đến không dám chia sẻ, công khai; việc kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan Trung ương và địa phương còn mang tính thứ bậc, chưa đảm bảo nguyên tắc đồng đẳng, dẫn đến việc thiếu tính kế thừa, phá vỡ kiến trúc dữ liệu của địa phương. Các CSDL quốc gia, các ứng dụng của một số Bộ ngành Trung ương được triển khai ở địa phương, do địa phương tạo lập, nhập liệu nhưng đóng kín, chưa chia sẻ lại cho địa phương sử dụng.

- Một số bộ, ngành chưa ban hành Danh mục các CSDL dùng chung, dẫn đến khó khăn cho các địa phương trong xây dựng CSDL chuyên ngành, đặc tả các đối tượng thuộc phạm vi quản lý. Chính phủ chưa có quy định, hướng dẫn chi tiết về xác định dữ liệu mở, mức độ mở của dữ liệu; các địa phương còn lúng túng

trong việc xác định các mức: Đóng, Chia sẻ và Mở, cơ quan nào quyết định, quy trình tuân thủ: Chủ thể dữ liệu hay cơ quan quản lý nhà nước đảm bảo các quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân theo Nghị định số 13/2023/NĐ-CP.

- CSDL quốc gia về dân cư còn thiếu nhiều trường thông tin, dữ liệu hoặc dữ liệu chưa chính xác (tình trạng hôn nhân, thành viên hộ gia đình, mối quan hệ, lịch sử cư trú...); chưa cung cấp đầy đủ dịch vụ khai thác CSDL quốc gia về dân cư (như cung cấp dữ liệu hình ảnh CCCD, danh sách dữ liệu dân cư phục vụ thống kê, báo cáo tổng hợp,...), chưa đảm bảo đề địa phương khai thác, sử dụng trong cung cấp dịch vụ công, giải quyết các TTHC có yêu cầu thành phần sổ hộ khẩu/sổ tạm trú/CMND/CCCD.

- Dữ liệu rời rạc, chưa kết nối, liên thông, chia sẻ sử dụng chung giữa Bộ, Ngành, Trung ương và Địa phương; giữa Sở Ngành trong thành phố Đà Nẵng. Chưa hình thành được CSDL GIS dùng chung toàn thành phố. Phần mềm quản lý nhà nước chuyên ngành của một số Sở, ngành, quận huyện chưa phát sinh nhiều dữ liệu, tính khả dụng dữ liệu còn thấp, nhất là các CSDL liên quan đến quản lý đô thị chưa phản ánh được đối tượng quản lý, chất lượng dữ liệu thấp,... dẫn đến việc sử dụng, khai thác cho nội nghiệp, ngoại nghiệp hạn chế làm ảnh hưởng đến công tác chia sẻ về Kho dữ liệu dùng chung thành phố và triển khai dữ liệu mở cho người dân, doanh nghiệp khai thác, sử dụng, tạo ra giá trị mới.

d) Về triển khai dự án đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng ngân sách nhà nước trong Đề án TPTM:

- Đề án được ban hành vào cuối năm 2018, trước khi có các văn bản quan trọng (Nghị quyết số 43-NQ/TW, Nghị quyết 52-NQ/TW,... của Bộ Chính trị; Nghị quyết Đại hội đại biểu thành phố lần thứ XXII, Nghị quyết số 05-NQ/TU về chuyển đổi số của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố,...) nên Đề án TPTM chưa có cách tiếp cận đầy đủ dựa trên chuyển đổi số mà kế thừa điểm xuất phát tốt dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin và xác định một số chương trình, dự án ưu tiên triển khai, để lan toả thí điểm.

- Một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm, đầu tư thời gian và nguồn lực ở giai đoạn đăng ký, triển khai dự án, khoán trắng cho đơn vị tư vấn. Do đó, một số chương trình/dự án chưa sát với nhu cầu thực tế, tính khả thi thấp; dẫn đến phải thực hiện thủ tục thay đổi/điều chỉnh dự án nhiều lần, thậm chí là đề nghị hủy/chuyển/đưa ra khỏi Đề án TPTM. Các chương trình, dự án của đề án TPTM và các ứng dụng CNTT được các sở ngành liên quan đến quản lý đô thị từ đăng ký đến triển khai không có khung tổng thể để định hướng nên việc xây dựng hạ tầng dữ liệu không gian đô thị thiếu sự hợp nhất từ dữ liệu quy hoạch, đất đai, giao thông và các dữ liệu khác trên nền GIS nên các sản phẩm ứng dụng dừng lại

ở quy mô rất hẹp, thiếu hiệu quả, hầu hết các dự án hoãn, hủy, không triển khai⁴¹. Giáo dục, y tế và xây dựng quận thông minh tại quận Liên Chiểu là những hợp phần quan trọng của thành phố thông minh nhưng các dự án triển khai chậm hoặc không triển khai làm ảnh hưởng đến chất lượng và sự đồng bộ các thành phần của Đề án TPTM.

Một số nguyên nhân chính như sau:

+ Dịch bệnh COVID-19 diễn ra gần 02 năm, các cơ quan tập trung nguồn lực để phòng chống dịch; đồng thời đứt gãy chuỗi sản xuất, cung ứng, vận chuyển dẫn đến nhiều dự án phải lùi thời hạn triển khai.

+ Vương mắc của quy định pháp luật hiện hành chưa đảm bảo điều kiện để triển khai dự án⁴²;

+ Khó khăn trong huy động từ nguồn vốn doanh nghiệp, xã hội hóa dẫn đến phải điều chỉnh hình thức đầu tư sang đầu tư công từ ngân sách thành phố⁴³;

+ Khó khăn trong việc lựa chọn đơn vị tư vấn lập hồ sơ tư vấn thiết kế chất lượng do định mức chi phí thấp⁴⁴; việc ứng dụng công nghệ mới mang hàm lượng về bí quyết công nghệ nên khó xác định đơn giá, định mức; lựa chọn đơn vị tư vấn thẩm định giá về công nghệ, thiết bị, phần mềm; trình tự, thủ tục đầu tư phức tạp, nhiều bước thực hiện⁴⁵, các chủ đầu tư chậm triển khai hồ sơ, thủ tục, còn “khoán trắng” cho đơn vị tư vấn, chưa mô tả, đưa ra yêu cầu cụ thể cho đơn vị tư vấn; hồ sơ tư vấn chưa đảm bảo yêu cầu, chất lượng; dẫn đến phải điều chỉnh, sửa đổi bổ sung nhiều lần⁴⁶.

⁴¹ Sở Tài nguyên và Môi trường có 3/4 dự án đề xuất hủy; Sở Xây dựng có 4/6 dự án đề xuất hủy.

⁴² Ví dụ: Dự án Thẻ du lịch thông minh liên quan đến quy định của Ngân hàng Nhà nước về trung gian thanh toán; Dự án Hệ thống giám sát điều khiển giao thông thông minh liên quan đến quy định hợp đồng BT nên phải điều chỉnh sang hình thức đầu tư công ngân sách thành phố

⁴³ Ví dụ: Dự án Mạng lưới thiết bị IoT trường học; Bệnh viện thông minh

⁴⁴ Theo Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019 của Bộ TT&TT về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ TT&TT công bố định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng NSNN; định mức chi phí lập dự án đầu tư là 3,64% tổng chi phí xây lắp và thiết bị; chi phí lập thiết kế thi công - dự toán là 3,376% tổng chi phí xây lắp và thiết bị) nhưng công việc phức tạp, hàm lượng tri thức cao; và đã là đơn vị tư vấn lập hồ sơ thì không thể tham gia đấu thầu thi công. UBND thành phố đã có Công văn số 3416/UBND-STTTT ngày 22/6/2022 gửi Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số, Bộ TT&TT báo cáo cụ thể về vướng mắc này

⁴⁵ Theo quy định của Luật Đầu tư công và Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 (sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024) của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước Lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư; Lập nhiệm vụ khảo sát, báo cáo kết quả khảo sát; Lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Hồ sơ thiết kế chi tiết; thẩm định giá; lấy ý kiến Sở Tài chính về giá thiết bị; Lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, hồ sơ mời thầu; đấu thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu; thẩm định, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; Thương thảo, ký kết hợp đồng, triển khai thi công; Kiểm thử chức năng, kiểm thử an toàn thông tin, vận hành thử nghiệm; Đào tạo, tập huấn, chuyên gia; Nghiệm thu, đưa vào sử dụng; Thanh quyết toán dự án.

⁴⁶ Sở TT&TT hàng năm đều ban hành và tổ chức tập huấn Khung hướng dẫn triển khai chương trình, dự án CNTT thành phố; tuy nhiên việc lập hồ sơ tư vấn vẫn không đúng mẫu, sai phạm vi; đơn vị tư vấn khi triển khai xây dựng hồ sơ cũng chưa khảo sát kỹ quy trình, nhu cầu người sử dụng, chưa đạt yêu cầu về quy trình nghiệp vụ, yêu cầu người sử dụng, chức năng hệ thống, mô hình thiết kế, chia sẻ dữ liệu, an toàn thông tin,...

đ) Về nguồn nhân lực

Nhân lực CNTT trong các cơ quan thành phố mỏng, chưa đảm bảo năng lực trong tham mưu, triển khai, vận hành các hệ thống ứng dụng thông minh. Tại các sở, ban, ngành, quận huyện chỉ bố trí 01 cán bộ chuyên trách CNTT, tuy nhiên hiện nay phải kiêm nhiệm thêm các nhiệm vụ khác; tại UBND các phường xã chỉ phân công cán bộ phụ trách/kiêm nhiệm công tác CNTT, tuy nhiên trình độ chuyên môn về CNTT còn hạn chế.

Tình trạng cán bộ CNTT tại cơ quan thành phố thôi việc có xu hướng tăng cao⁴⁷. Việc thu hút, tuyển dụng nhân lực CNTT vào khu vực công ngày càng khó khăn do cạnh tranh so với khu vực tư nhân⁴⁸.

e) Về sự phối hợp, tham gia đồng bộ của người dân, doanh nghiệp

Việc triển khai một số tiêu dự án thuộc Đề án TPTM cần sự hưởng ứng, tham gia của người dân, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, tiểu thương, hộ kinh doanh; tuy nhiên, việc vận động các tổ chức, người dân tham gia còn hạn chế⁴⁹.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

Đề án thành phố thông minh là một trong những chủ trương lớn của thành phố; triển khai Đề án thành phố thông minh trong thời gian tới cần tiếp tục gắn kết chặt chẽ với Đề án Chuyển đổi số, Đề án 06, bám sát chủ trương, định hướng theo Nghị quyết số 43-NQ/TW, Kết luận số 79-KL/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 136/2024/QH15 của Quốc hội; tiếp cận với các xu hướng thành phố thông minh trên thế giới, nhất là lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo. Theo đó, một số nhiệm vụ trọng tâm đến năm 2025 và giai đoạn 2026-2030 như sau:

1. Nhiệm vụ trọng tâm đến năm 2025

⁴⁷ Giai đoạn 2019-2024 tại cơ quan Sở TT&TT và các đơn vị trực thuộc Sở có 66 trường hợp công việc, viên chức, người lao động thôi việc

⁴⁸ Dù thành phố đã ban hành Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 04/6/2019 quy định chính sách phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao khu vực cao

⁴⁹ Ví dụ như Dự án Truy xuất nguồn gốc thực phẩm: Việc sử dụng ứng dụng phần mềm Truy xuất nguồn gốc thực phẩm tại mỗi công đoạn tương đối đơn giản như đăng nhập tài khoản, quét mã QR code trên thẻ, kích hoạt tem và dán tem QR code. Tuy nhiên, để vận hành toàn bộ ứng dụng phần mềm Truy xuất nguồn gốc thực phẩm đối với chuỗi thịt heo cần có sự tham gia của nhiều tổ chức, cá nhân có liên quan như: cơ sở chăn nuôi, cơ sở giết mổ, cơ sở pha lóc, cơ sở kinh doanh bán lẻ. Việc vận động các cơ sở này cùng tham gia và phối hợp thực hiện với nhau ở các công đoạn còn gặp nhiều khó khăn do các tổ chức, cá nhân này chưa thấy được giá trị về mặt kinh tế khi tham gia thực hiện. Mặc dù Ban Quản lý An toàn thực phẩm đã và đang tích cực tuyên truyền vận động, hướng dẫn, tập huấn đến các cơ sở thực phẩm tham gia Dự án Truy xuất nguồn gốc thực phẩm nhưng do tại từng công đoạn từ vận chuyển, lưu chuỗi chờ giết mổ, giết mổ, pha lóc, phân phối, dán tem bán lẻ phải có nhân viên đăng nhập vào tài khoản và cập nhật chuyển tải thông tin, vì vậy làm phát sinh thêm công việc cho nhân viên dẫn đến cơ sở thực phẩm còn băn khoăn khi duy trì việc tham gia vận hành phần mềm và dán tem QR code

a) Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy ngày 04/10/2024 và Thường trực Thành ủy tại buổi làm việc chuyên đề với Sở TT&TT ngày 08/10/2024; cụ thể:

- Nâng cao chất lượng sử dụng DVCTT, đảm bảo thực chất, hiệu quả; đặc biệt là tránh công chức làm thay người dân qua triển khai triệt để các giải pháp: Đại lý DVCTT (bưu cục, bưu điện văn hoá xã) hỗ trợ, hướng dẫn người dân, Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 hỗ trợ, hướng dẫn người dân; đặc biệt là sử dụng công nghệ số, dữ liệu số để triển khai DVCTT toàn trình, không gặp mặt (người dân và công chức);..

- Rà soát, đánh giá toàn diện hạ tầng mạng đô thị, Trung tâm dữ liệu thành phố; triển khai nâng cấp, bổ sung năng lực truyền dẫn, lưu trữ, tính toán và nâng cấp nền tảng công nghệ Hệ thống thông tin Chính quyền điện tử thành phố; cập nhật, tối ưu quy trình quản lý, vận hành hệ thống; nâng cao chất lượng, sẵn sàng, ổn định hoạt động của Hệ thống eGov tối thiểu 98% (ngang bằng với dịch vụ điện thoại di động).

- Rà soát đánh giá lại chất lượng dữ liệu trong các CSDL dùng chung và CSDL chuyên ngành; xây dựng lộ trình để hoàn thiện các CSDL, nhất là trong các lĩnh vực như quản lý đô thị, đất đai, môi trường, xây dựng, y tế, giáo dục,...

- Rà soát, đánh giá lại hạ tầng mạng LAN, trang thiết bị máy tính của cơ quan, địa phương; đăng ký trang bị các máy tính chuyên dùng đảm bảo cấu hình và an toàn thông tin phục vụ cho nghiệp vụ chuyên ngành.

- Tham mưu đăng ký cấp chữ ký số chuyên dùng công vụ cho 100% cán bộ công chức khối hành chính của thành phố để phục vụ xử lý toàn trình hồ sơ công việc, hồ sơ một cửa.

- Phối hợp với Cục Thuế triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền để quản lý chống thất thu thuế.

- Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ đưa vào khai thác Khu CNTT tập trung - Công viên phần mềm Đà Nẵng - Công viên phần mềm số 2 (giai đoạn 1), hoàn thành phương án khai thác Khu CNTT tập trung - Công viên phần mềm Đà Nẵng - Công viên phần mềm số 2 (giai đoạn 1) trình Ban Thường vụ Thành ủy trước ngày 30/10/2024.

b) Hoàn thành ban hành các Kiến trúc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số chuyên ngành; đặc tả Danh mục CSDL chuyên ngành; xây dựng khung năng lực số cho công dân.

c) Tiếp tục phát triển hạ tầng mạng di động 5G, hạ tầng IoT phục vụ chuyển đổi số, xây dựng thành phố thông minh; đảm bảo lộ trình đến năm 2025 hoàn thành phủ sóng mạng 5G tại 50% khu vực dân cư thành phố.

d) Hoàn thành Nâng cấp, mở rộng Trung tâm dữ liệu thành phố với nền tảng điện toán đám mây, đảm bảo năng lực lưu trữ, xử lý, tính toán hiệu năng cao để triển khai các ứng dụng thông minh, chuyển đổi số.

đ) Xây dựng Quy hoạch mạng lưới hệ thống camera giám sát trên địa bàn thành phố; hướng dẫn tiêu chuẩn camera để kết nối, chia sẻ, quản lý đồng bộ dữ liệu camera trên địa bàn thành phố.

e) Hoàn thiện Kho dữ liệu dùng chung đảm bảo khả năng xử lý đa dạng các loại dữ liệu (có cấu trúc, bán cấu trúc, phi cấu trúc); phát triển nền tảng phân tích dữ liệu lớn phục vụ công tác dự báo các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, hỗ trợ ra quyết định, xây dựng chính sách.

g) Hình thành Hệ thống CSDL hạ tầng đô thị đồng bộ, thống nhất trên nền GIS với đầy đủ các lớp dữ liệu đất đai, xây dựng, giao thông, cấp nước, thoát nước, cây xanh, điện chiếu sáng,... theo đúng quy định tại Quyết định số 858/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 của UBND thành phố ban hành Danh mục dữ liệu không gian dùng chung thành phố và Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 11/01/2024 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung thành phố.

h) Vận hành, khai thác hiệu quả, đồng bộ Trung tâm IOC thành phố và các OC quận huyện phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo thành phố và lãnh đạo các cơ quan, địa phương; đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ đô thị thông minh; đặc biệt là tăng cường cung cấp dữ liệu mở để tạo ra giá trị mới.

i) Tổ chức tiếp nhận và đưa vào sử dụng, khai thác hiệu quả Trung tâm tích hợp kiểm soát khả năng phục hồi đô thị xanh và thông minh (Trung tâm ENSURE), tích hợp đồng bộ với Trung tâm Giám sát điều hành thành phố thông minh thành phố.

k) Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện các Trung tâm giám sát chuyên ngành, nhất là Trung tâm giám sát, điều khiển giao thông thông minh, Trung tâm Chỉ huy an ninh trật tự; kết nối, chia sẻ với Trung tâm IOC thành phố.

l) Đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và y tế; sử dụng thống nhất Phần mềm quản lý trường học trong các trường phổ thông trên địa bàn thành phố để hình thành CSDL đầy đủ, toàn diện về học sinh, điểm học bạ làm nền tảng triển khai chuyển đổi số trong giáo dục; triển khai toàn diện bệnh án điện tử trong các bệnh viện công, chia sẻ, liên thông giữa các bệnh viện.

2. Phương hướng nhiệm vụ 2026-2030

Nhân dịp kỷ niệm 79 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm có bài viết: *“Chuyển đổi số - động lực quan trọng phát triển lực lượng sản xuất, hoàn thiện quan hệ sản xuất đưa đất nước bước*

vào kỷ nguyên mới”. Theo đó, Chuyển đổi số không đơn thuần là việc ứng dụng công nghệ số vào các hoạt động kinh tế - xã hội, mà còn là quá trình xác lập một phương thức sản xuất mới tiên tiến, hiện đại - “phương thức sản xuất số”. Với quan điểm đó, Bộ Chính trị đang xem xét xây dựng *Nghị quyết về chuyển đổi số quốc gia và xây dựng Việt Nam số*.

Nhằm chủ động tiếp cận chủ trương, định hướng của Bộ Chính trị và đ/c Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm cũng như đáp ứng yêu cầu phát triển của thành phố trong thời gian tới, cần tích hợp Đề án Chuyển đổi số và Đề án TPTM và ban hành **Đề án Chuyển đổi số - động lực phát triển Thành phố số giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**.

a) Mục tiêu: Hoàn thành cơ bản chuyển đổi số, hình thành Thành phố số; hiện đại hóa nền hành chính, quản trị thông minh, quản lý đô thị dựa trên dữ liệu; nâng cao năng suất lao động, kinh tế phát triển nhanh và bền vững; nâng cao chất lượng đời sống người dân, bảo đảm bản sắc văn hóa và các giá trị lịch sử của thành phố được gìn giữ trường tồn và phát huy; kết nối đồng bộ với các mạng lưới đô thị thông minh trong nước và khu vực ASEAN.

b) Phạm vi:

- Về chính quyền: Chuyển sang chính quyền số, xây dựng nền quản trị thông minh, điều hành dựa trên dữ liệu; số hóa các hoạt động của các cơ quan nhà nước; số hóa các nội dung liên quan đến các tư liệu lịch sử Đảng bộ thành phố và ứng dụng công nghệ số để phục vụ lưu trữ, mô phỏng, trình diễn; quy hoạch số và số hóa hạ tầng, đất đai, giao thông, xây dựng, tài nguyên, môi trường..., ứng dụng công nghệ số phục vụ quản lý đô thị.

- Về kinh tế: Tích hợp sâu rộng công nghệ số trong các ngành, lĩnh vực kinh tế, thúc đẩy tự động hóa, phát triển công nghệ số và dữ liệu số trở thành các yếu tố sản xuất mới; chú trọng các lĩnh vực mũi nhọn mới như vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, công nghệ tài chính (Fintech); đến năm 2030 quy mô kinh tế số chiếm 35-40% GRDP thành phố.

- Về xã hội: Hình thành công dân số (dựa trên khung năng lực số) làm cơ sở phát triển lực lượng sản xuất; người dân trưởng thành có đủ kiến thức, kỹ năng, thái độ trong tham gia các hoạt động trên môi trường số; hình thành văn hóa số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số mô phỏng, trình diễn trong các hoạt động tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, văn hóa, lịch sử thành phố.

3. Giải pháp thực hiện

- UBND thành phố tiếp tục chỉ đạo các sở ban ngành, địa phương, chủ đầu tư tập trung nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư và triển khai các chương trình, dự án trong Kế hoạch thực hiện Đề án TPTM năm 2022-2025. Thủ

trưởng các cơ quan, địa phương nâng cao vai trò, trách nhiệm và chịu trách nhiệm trước UBND thành phố về kết quả thực hiện nhiệm vụ, hiệu quả đầu tư của các chương trình, dự án TPTM; chịu trách nhiệm về triển khai thông minh cho ngành, địa phương mình.

- UBND thành phố chỉ đạo tập trung nguồn lực xây dựng 03 Nghị quyết của HĐND thành phố liên quan đến chính sách phát triển vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo theo Nghị quyết số 136/2024/QH15 để trình HĐND thành phố trong tháng 12/2024; đưa vào vận hành, khai thác Tòa nhà ICT1 Khu Công viên phần mềm số 2 trong Quý I/2025 và toàn bộ Khu Công viên phần mềm số 2 vào cuối năm 2025; làm cơ sở để triển khai Đề án phát triển vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo, động lực để thúc đẩy phát triển công nghệ số trở thành các yếu tố lực lượng sản xuất mới, chú trọng các lĩnh vực mũi nhọn mới như vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, công nghệ tài chính (Fintech); đến năm 2030 quy mô kinh tế số chiếm 35-40% GRDP thành phố.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực cùng với huy động nguồn lực doanh nghiệp, xã hội hóa trong đầu tư phát triển hạ tầng CNTT, hạ tầng dữ liệu thành phố.

- Các cơ quan, địa phương triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng lập hồ sơ dự án; lựa chọn đơn vị tư vấn đảm bảo năng lực để triển khai, phát triển sản phẩm đáp ứng yêu cầu, chất lượng, hiệu quả; không “khoán trắng” cho đơn vị tư vấn; thủ trưởng cơ quan, địa phương trực tiếp làm việc và nêu yêu cầu đối với đơn vị tư vấn; xây dựng hồ sơ dự án phải đảm bảo phù hợp với yêu cầu người sử dụng, không phải theo doanh nghiệp và đơn vị tư vấn.

- Thủ trưởng các cơ quan, địa phương phải trực tiếp sử dụng và chỉ đạo triển khai hiệu quả các ứng dụng, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, dịch vụ công trực tuyến; tạo lập dữ liệu số đầy đủ, chính xác và thực hiện chia sẻ về Kho dữ liệu dùng chung thành phố.

Đối với các dữ liệu chưa thể chia sẻ do quy định bảo mật hoặc quy định pháp luật chuyên ngành; kịp thời phối hợp với Sở TT&TT tham mưu UBND thành phố kiến nghị với các Bộ, ngành Trung ương để rà soát, điều chỉnh các quy định pháp luật. Các hệ thống chuyên ngành khi đưa vào sử dụng phải ban hành hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng để đảm bảo hiệu quả sử dụng hệ thống.

- Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng nhân lực CNTT trong các cơ quan thành phố; thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho các cán bộ chuyên trách/phụ trách CNTT các nội dung liên quan đến Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử, thành phố thông minh, quản lý dự án đầu tư ứng dụng CNTT, quy trình xây dựng phần mềm, ứng dụng, bảo đảm an toàn thông tin, các xu hướng công nghệ mới (IoT, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, metaverse...),...

Triển khai thuê ngoài dịch vụ CNTT (như các dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, vận hành hệ thống; số hóa hồ sơ;...) nhằm giảm tải cho các cán bộ, công chức, viên chức và nâng cao năng lực tham mưu của các cán bộ chuyên trách CNTT.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động các tổ chức, doanh nghiệp, người dân thành phố để tạo sự ủng hộ, tham gia, đồng hành và chia sẻ trách nhiệm trong triển khai thành phố thông minh; sử dụng rộng rãi các dịch vụ công và ứng dụng, dịch vụ thông minh của thành phố; tham gia góp ý, phản ánh, hiến kế xây dựng và phát triển thành phố.

- Tiếp tục đẩy mạnh hợp tác trong nước và quốc tế, thu hút nguồn lực và kinh nghiệm, công nghệ, giải pháp của các tổ chức, doanh nghiệp, chuyên gia để hỗ trợ triển khai chuyển đổi số.

VI. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

1. Đề xuất, kiến nghị với Chính phủ

a) Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành Trung ương rà soát, sửa đổi bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số (áp dụng công nghệ số, chia sẻ dữ liệu số,...).

b) Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành sớm ban hành Danh mục các CSDL thuộc phạm vi quản lý, ban hành các quy chuẩn, quy định kỹ thuật về dữ liệu trong lĩnh vực chuyên ngành; hoàn thiện các CSDL quốc gia, CSDL của bộ ngành và chia sẻ đầy đủ cho địa phương khai thác, sử dụng.

2. Đề xuất, kiến nghị với các bộ, ngành Trung ương

a) Kính đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì phối hợp với các bộ, ngành liên quan ban hành hướng dẫn về định mức kinh tế kỹ thuật trong công tác quản lý, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng các ứng dụng phần mềm, cơ sở dữ liệu; nâng định mức chi phí lập dự án đầu tư, đề cương - dự toán chi tiết, Thiết kế thi công - dự toán; hướng dẫn trình tự, thủ tục đầu tư để áp dụng hình thức gói thầu hỗn hợp đối với các dự án có hạng mục đầu tư xây dựng, phát triển, nâng cấp, mở rộng phần mềm nội bộ; ban hành hướng dẫn về mức độ mở của dữ liệu, các chính sách về tài chính, phí, lệ phí đối với hoạt động khai thác, sử dụng dữ liệu mở, dịch vụ dữ liệu của các cơ quan nhà nước, tạo nguồn thu hợp pháp để duy trì, phát triển dữ liệu số

- Tham mưu Chính phủ ban hành danh mục các hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu/nền tảng số thuộc phạm vi triển khai của Bộ ngành, địa phương để việc triển khai các hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu/nền tảng số được đồng bộ, tránh chồng chéo, trùng lặp giữa các bộ, ngành và địa phương.

b) Kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

Sớm rà soát, tham mưu cập nhật, hoàn thiện Hệ thống phân ngành kinh tế quốc gia theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo phù hợp với công tác quản lý ngành, lĩnh vực của các cơ quan và phù hợp với xu hướng phát triển các ngành, lĩnh vực mới, các hoạt động kinh tế mới (kinh tế số, kinh tế nền tảng, kinh tế chia sẻ,...); sớm ban hành phương pháp, tiêu chí đo lường chỉ tiêu thống kê về tỷ trọng kinh tế số trong GDP và trong các ngành kinh tế.

UBND thành phố kính báo cáo HĐND thành phố. / .h

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- CT và các PCT UBND TP;
- VP UBND TP;
- Lưu: VT, STTTT.

10₄ + 10

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Lê Trung Chinh